

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH KẸO HẢI HÀ
HAI HA CONFECTIONERY
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Số: 50/2026/CBTT-HHC
No: 50/2026/CBTT-HHC
V/v: Công bố thông tin
Báo cáo thường niên năm 2025
*Disclosure of Information on the
2025 Annual Report*

*Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026
Hanoi, 20 April 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- *State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên Công ty/Company name:

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
HAI HA CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/Stock code: HHC
- Địa chỉ trụ sở chính/Head office address: 25-27 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Điện thoại/Tel: 024 3863 2956 Fax: 024 3863 8730

2. Người thực hiện công bố thông tin/Person in charge of information disclosure:

Họ và tên/Full Name: Đỗ Thị Hồng Thủy

*Người được ủy quyền công bố thông tin/Authorized person for information disclosure
CCCD số/ID No.: 034176001822 cấp ngày 25/04/2021*

Issued on 25/04/2021 by the Department of Administrative Management of Social Order Police.

3. Loại thông tin công bố/Type of information disclosure:

<input type="checkbox"/> 24h	<input type="checkbox"/> 72h	<input type="checkbox"/> Yêu cầu	<input type="checkbox"/> Bất thường	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ
<input type="checkbox"/> 24h	<input type="checkbox"/> 72h	<input type="checkbox"/> Requirement	<input type="checkbox"/> Abnormal	<input checked="" type="checkbox"/> Periodic

4. Nội dung công bố thông tin/Content of information disclosure:

Báo cáo thường niên năm 2025
2025 Annual Report

5. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/04/2026 tại:

<https://www.haihaco.com.vn/vi/su-kien-co-dong>

This information has been published on the Company's website on 20 April 2026 at the following link:

<https://www.haihaco.com.vn/vi/su-kien-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed above is accurate and we take full legal responsibility for its content.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VT, VP/Filed at
Administration and Office.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Authorized Representative of the Organization
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CBTT
Authorized Person for Information Disclosure



ĐỖ THỊ HỒNG THỦY



2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

KHÔNG NGỪNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

01. HAIHACO 2025

Điểm nhấn năm 2025	05
Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	07
Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi	09

02. GIỚI THIỆU CÔNG TY

Thông tin khái quát	13
Lịch sử hình thành phát triển, Thành tích đạt được	15
Ngành nghề kinh doanh, sản phẩm, thị trường tiêu thụ	19
Mô hình quản trị, Đơn vị trực thuộc, Giới thiệu ban lãnh đạo	25
Định hướng phát triển	33

03. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Báo cáo của Ban giám đốc	37
Báo cáo của Hội đồng quản trị	47
Kế hoạch kinh doanh năm 2025	49

04. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Quản trị Công ty tại HAIHACO	55
Hoạt động của Hội đồng quản trị	57
Hoạt động của Ban kiểm soát	61
Giao dịch nội bộ	65
Quản trị rủi ro	67

05. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu phát triển bền vững	71
Trách nhiệm với môi trường	73
Trách nhiệm với người tiêu dùng	75
Trách nhiệm với người lao động	77
Trách nhiệm với cộng đồng, xã hội	79

06. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc	83
Báo cáo kiểm toán độc lập	85
Bảng cân đối kế toán	87
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	89
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	90
Thuyết minh Báo cáo tài chính	91



01.

HAIHACO 2025

haiha

EST 1960



DOANH THU
768 tỷ đồng

EBITDA
87 tỷ đồng

TỔNG TÀI SẢN
984 tỷ đồng

XUẤT KHẨU
2,0 triệu USD

LNST
47 tỷ đồng

VỐN HÓA
2.458 tỷ đồng

EPS
2.880 đồng

ROE
7,25 %

THÔNG DIỆP
CỦA CHỦ TỊCH HĐQT



ÔNG HOÀNG HÙNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng,
Quý đối tác**

Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn và tri ân sâu sắc tới Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên đã luôn tin tưởng, đồng hành và đóng góp vào sự phát triển của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà trong suốt thời gian qua.

Trải qua hơn 65 năm hình thành và phát triển, với định hướng chiến lược rõ ràng và tầm nhìn dài hạn, HAIHACO đã từng bước khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp bánh kẹo uy tín tại Việt Nam. Chúng tôi kiên định với sứ mệnh mang đến các sản phẩm mang đậm hương vị Việt, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng.

Với nền tảng công nghệ sản xuất hiện đại, hệ thống quản trị ngày càng hoàn thiện và đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, Công ty đã xây dựng được hệ thống 03 nhà máy tại Bắc Ninh, Việt Trì và Nam Định, cùng 02 chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh và TP. Đà Nẵng. Mỗi năm, HAIHACO cung ứng ra thị trường khoảng 10.000 tấn sản phẩm, đồng thời phát triển mạng lưới phân phối rộng khắp với hàng trăm nhà phân phối và hàng nghìn điểm bán lẻ trên toàn quốc.

Bên cạnh đó, Công ty tích cực mở rộng kênh thương mại điện tử và tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế nhằm nâng cao độ phủ thương hiệu.

Những kết quả đạt được không chỉ thể hiện qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, mà còn được khẳng định thông qua sự tin tưởng của người tiêu dùng và thị trường. Các sản phẩm của Công ty nhiều năm liền được bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, góp phần củng cố uy tín và giá trị thương hiệu HAIHACO.

Chúng tôi nhận thức rõ rằng, trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh và yêu cầu quản trị ngày càng cao, doanh nghiệp cần không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực quản trị, tối ưu hiệu quả hoạt động và tăng cường minh bạch thông tin nhằm bảo vệ quyền lợi cổ đông và các bên liên quan.

Trong thời gian tới, HAIHACO sẽ tiếp tục tập trung vào các định hướng trọng tâm: nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển danh mục sản phẩm mới, tối ưu hệ thống phân phối, đẩy mạnh chuyển đổi số và củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ tốt. Đồng thời, Công ty cam kết phát triển bền vững, hài hòa lợi ích giữa cổ đông, người lao động và xã hội.

Một lần nữa, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của Quý cổ đông, Quý đối tác và Quý khách hàng. HAIHACO mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ để cùng nhau phát triển bền vững và gia tăng giá trị trong tương lai.

Thay mặt và đại diện công ty



Hoàng Hùng
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TẦM NHÌN

Đưa sản phẩm bánh kẹo Hải Hà đến mọi miền đất nước và trên toàn thế giới



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Luôn đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo, hiệu quả để thực hiện mục tiêu “Vượt mọi gian khó, vững vàng tiến bước, nâng tầm vị thế thương hiệu Hải Hà”

Bánh kẹo Hải Hà cam kết sẽ mang lại sự hài lòng cho đối tác và bạn hàng bằng sản phẩm chất lượng, mang lại lợi ích tối đa cho khách hàng, cho cổ đông và cho toàn xã hội.



02.

GIỚI THIỆU CÔNG TY

haiha

EST 1960

THÔNG TIN KHÁI QUÁT



Tên giao dịch	
Tên chính thức:	Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà
Tên tiếng anh:	Haiha Confectionery Joint Stock Company
Giấy CNĐKDN:	0101444379
Tên viết tắt:	HAIHACO

Thông tin đăng ký	
Địa chỉ:	25 - 27 Trương Định, Phường Tương Mai, TP. Hà Nội.
Website:	http://www.haihaco.com.vn
Số điện thoại:	(84-024). 3863 2956
Số Fax:	(84-024). 3863 8730

Thông tin cổ phiếu	
Mã cổ phiếu:	HHC
Sàn giao dịch:	HNX
Vốn điều lệ:	164.250.000.000 đồng
Vốn chủ sở hữu:	664.694.763.283 đồng

Đơn vị kiểm toán	
Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	
Tầng 12, tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.	
http://www.anvietcpa.com/	

Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà (HAIHACO) là một trong những doanh nghiệp chuyên sản xuất bánh kẹo hàng đầu tại Việt Nam.

Công ty được thành lập từ năm 1960 trải qua 65 năm phấn đấu và trưởng thành Công ty đã không ngừng lớn mạnh, tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh. Với đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, chiến lược kinh doanh tốt, đội ngũ kỹ sư được đào tạo chuyên ngành có năng lực và lực lượng công nhân giỏi tay nghề HAIHACO đã tiến bước vững chắc và phát triển liên tục để giữ vững uy tín và chất lượng xứng đáng với niềm tin yêu của người tiêu dùng.

Từ một cơ sở thực nghiệm nhỏ bé ban đầu chỉ vven vven có 20 người với tên gọi Xí nghiệp Mĩến Hoàng Mai đến nay đã phát triển thành Công ty cổ phần Bánh Kẹo Hải Hà với khoảng 1.000 cán bộ công nhân viên và lao động, quy mô sản xuất lên tới 10.000 tấn/năm.

HAIHACO đã được cấp Chứng nhận ISO 22000 - hệ thống quản lý an toàn thực phẩm. Điều này thể hiện cam kết của Ban lãnh đạo doanh nghiệp về đảm bảo an toàn thực phẩm đối với sức khỏe của người tiêu dùng.

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN



25/12/1960

Công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Xưởng miến Hoàng Mai.

1966

Viện thực nghiệm lấy xưởng miến Hoàng Mai làm cơ sở vừa sản xuất vừa nghiên cứu thực phẩm. Lúc này, nhà máy đổi tên là Nhà máy thực nghiệm thực phẩm Hải Hà. Thời gian này, nhà máy tiến hành làm thêm một số mặt hàng thí nghiệm như: Viên đạm, Chao tương, Nước chấm lên men, Nước chấm hóa giải, Dầu đậu tương, Bột dinh dưỡng trẻ em, nghiên cứu sản xuất mạch nha.

6/1970

Theo chỉ thị của Bộ Lương thực thực phẩm (nay là Bộ Công Thương), nhà máy tiếp nhận phân xưởng kẹo của Hải Châu bàn giao. Nhà máy đổi tên thành Nhà máy Thực phẩm Hải Hà.

1987

Nhà máy Thực phẩm Hải Hà đổi tên thành Nhà máy Kẹo xuất khẩu Hải Hà và trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm.

10/7/1992

Nhà máy Kẹo xuất khẩu Hải Hà đổi tên thành Công ty Bánh kẹo Hải Hà theo quyết định số 537/CNN-TCCB của Bộ Công nghiệp nhẹ. Sự chuyển đổi tên nhà máy đã đánh dấu bước phát triển mới của Hải Hà không chỉ bó hẹp trong sản xuất mà còn chuyển sang lĩnh vực kinh doanh phù hợp với nền kinh tế thị trường.

1993

Công ty liên doanh với hãng Kotobuki của Nhật, chuyên sản xuất bánh tươi, bánh cookies. Để mở rộng hoạt động hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, Công ty còn liên doanh với hãng Miwon của Hàn Quốc.

1994 – 1995

Theo Quyết định của Bộ Công nghiệp, hai nhà máy là Nhà máy Mỳ chính Việt Trì và Nhà máy Bột dinh dưỡng trẻ em Nam Định đã được sáp nhập về Công ty Bánh kẹo Hải Hà. Đồng thời Công ty đã đầu tư một số dây chuyền sản xuất cho 2 nhà máy này để tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. Đến nay, là 2 Nhà máy thành viên của Công ty.

2003

Công ty thực hiện cổ phần hóa. Theo chủ trương của Bộ Công nghiệp, Công ty đã tách trả lại Bộ phận quản lý liên doanh HaiHa - Kotobuki và Liên doanh Miwon Việt Nam, và bàn giao quản lý phần vốn về cho Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

20/01/2004

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101444379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/01/2004.

2007

Tháng 06/2007, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 36,5 tỷ đồng lên 54,75 tỷ đồng.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 312/QĐ-TTGDHN ngày 08/11/2007 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội và chính thức giao dịch từ ngày 20/11/2007.

2011

Tháng 05/2011, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 54,75 tỷ đồng lên 82,125 tỷ đồng.

2016

Tháng 07/2016, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ từ 82,125 tỷ đồng lên 164,25 tỷ đồng.

2017

Công ty đã thực hiện di dời thành công toàn bộ khu vực sản xuất tại Hà Nội sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Trong quá trình di dời đã đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động, lắp đặt thêm 02 dây chuyền sản xuất bánh mới. Hiện nay Nhà máy mới đã sản xuất ổn định, hiệu quả: sản lượng tăng và chất lượng được nâng cao.

Tháng 3/2017, Công ty có sự thay đổi lớn về mô hình tổ chức do Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện thoái toàn bộ phần vốn nhà nước và chuyển sang Công ty cổ phần với 100% vốn của tư nhân.

2018

Ngày 20/01/2018, Công ty Cổ phần bánh kẹo Hải Hà khánh thành Nhà máy bánh kẹo Hải Hà tại Khu công nghiệp VSIP - Xã Phú Chấn, thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh.

Năm 2018, Công ty chạm mốc doanh thu đạt 1.000 tỷ đồng, đánh dấu bước đột phá mới và tăng trưởng mạnh mẽ trên tất cả các chỉ tiêu về lợi nhuận, sản lượng, doanh số xuất khẩu và thu nhập bình quân của người lao động.

2019 - 2025

Công ty ghi dấu với mốc doanh thu trên 1.000 tỷ đồng/năm;

Vốn hóa thị trường luôn duy trì trên 1.000 tỷ đồng.

Ra mắt nhiều sản phẩm mới như: Eliza vị phô mai, Bánh Kami,...

THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

HUÂN CHƯƠNG, BẰNG KHEN

- 1960-1970**
Bốn Huân chương Lao động Hạng Ba
- 1990**
Huân chương Lao động Hạng Nhất
- 1997**
Huân chương Độc lập Hạng Ba.
- 2010**
Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.



CHẤT LƯỢNG, SẢN PHẨM

- 1997-2016**
Được bình chọn “Hàng Việt Nam chất lượng cao” trong 20 năm liền từ 1997 – 2016
- 1960 - 2016**
Sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà được tặng nhiều Huy chương Vàng, Bạc trong các cuộc triển lãm Hội chợ quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam, triển lãm Hội chợ thành tựu kinh tế quốc dân, triển lãm kinh tế-kỹ thuật Việt Nam và Thủ đô.
- 2018**
Đạt chứng nhận: TCVN ISO 22000:2018 / ISO 22000:2018 về Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.



CÔNG TÁC ĐOÀN ĐẢNG

- 2015**
Đơn vị xuất sắc năm 2015 của Bộ Công thương
- 2019**
Công ty nhận Giấy khen của Ban Chấp hành Đảng bộ khối doanh nghiệp Hà Nội; Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội; Bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Công thương Việt Nam; Cờ thi đua của Công đoàn Công thương Việt Nam.
- 2020**
Công ty nhận 2 Bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Công thương Việt Nam; 2 Giấy khen của Ban Chấp hành Đảng bộ khối doanh nghiệp Hà Nội; Cờ thi đua của Công đoàn Công thương Việt Nam trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn; Công đoàn Công thương Việt Nam tôn vinh Công ty là Tập thể điển hình tiên tiến công nhân, viên chức, lao động ngành công thương giai đoạn 2015-2020.
- 2021- 2025**
Đảng bộ Công ty đạt danh hiệu “Đảng bộ Trong sạch, hoàn thành Tốt nhiệm vụ” đã được Đảng ủy khối tặng giấy khen và Thành ủy Hà Nội tặng Bằng khen; Tổ chức Công đoàn Công ty đã được Công đoàn Công thương Việt Nam xét tặng danh hiệu “Đơn vị hoàn thành Tốt nhiệm vụ trong phong trào thi đua và hoạt động Công Đoàn”; Tổ chức Đoàn Thanh niên được xếp loại Tốt.



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101444379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 25/08/2025, các ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Sản xuất, kinh doanh bánh kẹo và chế biến thực phẩm.
- Kinh doanh các ngành nghề khác đã công bố trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty.

SẢN PHẨM

Trải qua 65 năm phấn đấu và trưởng thành, HAIHACO đã không ngừng lớn mạnh, quy mô sản xuất lên tới 10.000 tấn/năm. HAIHACO được đánh giá là một trong những thương hiệu bánh kẹo lớn nhất tại Việt Nam và tự hào được người tiêu dùng Việt Nam tin tưởng, bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao liên tục nhiều năm liền.

Hiện nay, HAIHACO phát triển rất đa dạng các dòng sản phẩm như: Bánh Cookies và Cracker; Bánh trung thu; các loại kẹo cứng, kẹo mềm; Bánh tươi và mứt tết,...

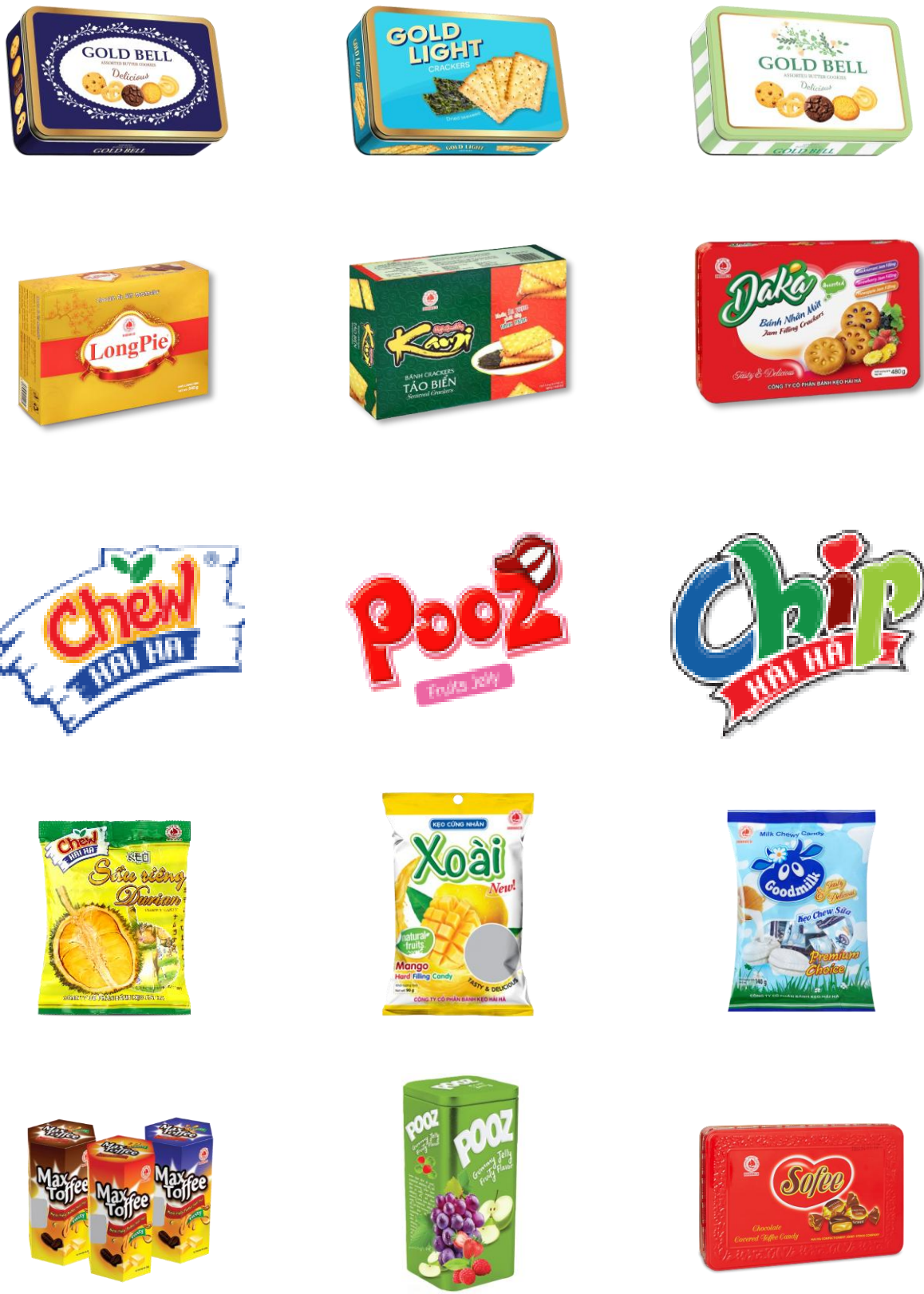
Các sản phẩm chủ lực của HAIHACO như kẹo Chew, kẹo Jelly, bánh Cookies trứng sữa Sozoll, bánh mềm Long Pie, bánh trứng Mercury, bánh xếp ống Miniwaf, bánh Trung thu...

Công ty hiện đã được cấp văn bằng bảo hộ khoảng 300 nhãn hiệu, quyền tác giả và kiểu dáng công nghiệp, trong đó năm 2025 được cấp các nhãn hiệu sau:



HẢI HÀ
BÁNH KẸO HẢI HÀ

CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HẢI HÀ
THỰC PHẨM HẢI HÀ



BÁNH TRUNG THU

Tết Trung Thu ra đời ẩn chứa sâu sắc trong đó những lời nguyện cầu một niềm vui, niềm hạnh phúc, viên mãn theo ánh trăng đưa đến cuộc đời. Niềm tin vào một cuộc sống tốt đẹp sẽ nhân lên nhiều lần khi bạn sẽ chia những ước mong đó cùng với những người yêu thương bằng những chiếc bánh trung thu Trăng Vàng của Hải Hà.

Mùa bánh Trung thu 2025, Hải Hà cho ra mắt bộ sưu tập bánh trung thu Hải Hà thông thường và dòng cao cấp đặc biệt, với hai loại bánh nướng và bánh dẻo đặc trưng. Cùng với thông điệp “Vui trọn vẹn, Ấm trung thu”, mỗi hộp bánh trung thu Hải Hà đều ẩn chứa những lời chúc, những lời nguyện cầu một niềm vui, niềm hạnh phúc, tài lộc viên mãn trọn vẹn sẽ đến với mỗi người nói chung và với khách hàng của Hải Hà.



BÁNH TƯƠI

Sản phẩm của Hải Hà Bakery được thiết kế đa dạng như: Bánh sinh nhật, bánh tạo hình (bánh trái tim, bánh theo yêu cầu), bánh lễ hội (Noel, các dịp đặc biệt), Bánh mỹ ngon; Bakery; Cupcakes; Cookies; Bánh Noel; Ice cream,... các sản phẩm này đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hàng ngày và các dịp lễ, sự kiện, góp phần gia tăng trải nghiệm khách hàng và hướng đến các khách hàng trẻ.



TUYỆT VỊ TÌNH HOA
TRAO TRỌN CHÂN TÌNH

Giữ hồn truyền thống, toả sáng hiện đại

Hiện nay HAIHACO đã thiết lập được kênh phân phối rộng khắp 34 tỉnh thành trong cả nước với khoảng 115 nhà phân phối, 50.000 cửa hàng bán lẻ và hệ thống HẢI HÀ BAKERY. Các nhà phân phối và các cửa hàng bán lẻ được nhân viên thị trường của công ty chăm sóc chu đáo, nhiệt tình đảm bảo sản phẩm của công ty được đến với người tiêu dùng một cách nhanh chóng và thuận tiện nhất.

Công ty cũng là nhà cung cấp lớn cho các hệ thống siêu thị lớn như: Winmart, BigC, MMMarket, Coop mart, Lanchi,... với hàng trăm siêu thị lớn và hàng nghìn cửa hàng tiện ích, nhà sách.

Ngoài ra công ty cũng đẩy mạnh bán hàng trực tiếp vào các cơ quan và các tổ chức vào các dịp lễ tết và Trung thu nhằm khai thác các đơn hàng lớn và tăng cường quảng bá sản phẩm của công ty.

Bên cạnh đó, các sản phẩm của Công ty được xuất khẩu tới 15 quốc gia trên thế giới như Nga, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Myanmar, Mông Cổ, Trung Quốc,...

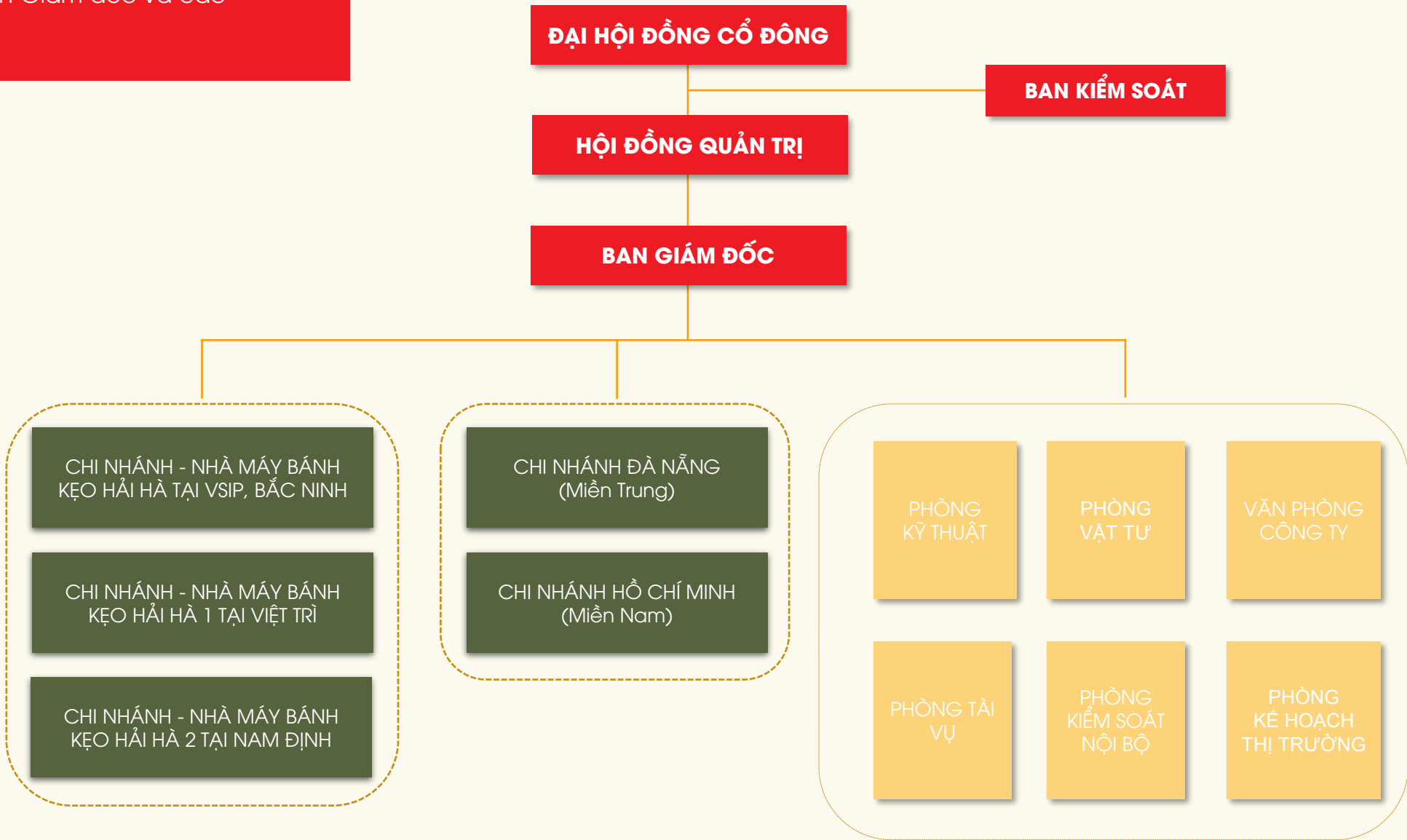
115 nhà phân phối
50.000 cửa hàng bán lẻ



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

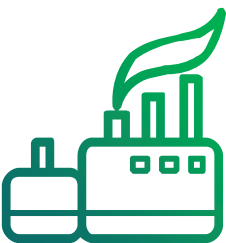
HAIHACO hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, có cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng.

Đại hội đồng cổ đông	Là cơ quan quyết định cao nhất của công ty, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề liên quan, đến quyền hạn theo quy định của pháp luật, và Điều lệ Công ty.
Hội đồng quản trị	Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
Ban kiểm soát	Là cơ quan do đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
Ban Giám đốc	Tổng Giám đốc là người điều hành, có thẩm quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc và nhiệm vụ được giao.
Các phòng ban chức năng	Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chuyên môn do Ban Giám đốc giao.



ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

NHÀ MÁY



10.000
tấn sản phẩm/năm

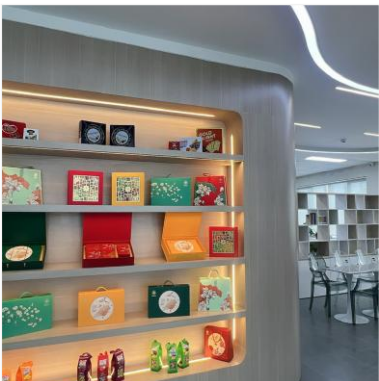
- HAIHACO có 03 nhà máy sản xuất với các dây chuyền sản xuất hiện đại, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 22000 nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và có công suất lên đến 10.000 tấn sản phẩm bánh kẹo mỗi năm.
- Nhà máy Bánh kẹo Hải Hà đặt tại Khu Công Nghiệp VSIP Bắc Ninh. Đây là nhà máy sản xuất mới và hiện đại nhất của HAIHACO được trang bị nhiều dây chuyền sản xuất hiện đại cùng với đội ngũ công nhân lành nghề, nhà kho rộng,... nhà máy đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về sản xuất xanh sạch đẹp, an toàn phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.
 - Nhà máy Bánh kẹo Hải Hà 1 đặt tại Đường Lạc Long Quân, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ.
 - Nhà máy Bánh kẹo Hải Hà 2 đặt tại Số 3, đường Thanh Bình, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

CHI NHÁNH



50.000
Đại lý và cửa hàng bán lẻ

- HAIHACO có 02 Chi nhánh phụ thuộc tại Đà Nẵng và Hồ Chí Minh để phục vụ việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty:
- Chi nhánh Đà Nẵng có trụ sở tại số 134 đường Phan Thanh, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, phục vụ việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty tại thị trường Miền Trung và Tây Nguyên.
 - Chi nhánh Hồ Chí Minh có trụ sở tại số 202 Lý Chính Thắng, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, phục vụ việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty tại thị trường Miền Nam.




GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

Ban lãnh đạo đã điều hành hoạt động kinh doanh trong năm 2025 của Công ty và đến ngày lập báo cáo thường niên này:

STT	Thành viên	Chức danh
1.	Ông Hoàng Hùng	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Tăng Minh Vương	Thành viên HĐQT
3.	Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	Thành viên HĐQT
4.	Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc	Thành viên HĐQT độc lập

5. Bà Nam Thị Thu Hương Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 18/07/2025)





ÔNG HOÀNG HÙNG
Chủ tịch HĐQT


Ông Hoàng Hùng có trên 20 năm làm việc trong lĩnh vực tài chính, đầu tư. Ông phụ trách công việc đầu tư tài chính của nhiều tổ chức. Ông am hiểu các chính sách tài chính và kiểm soát tài chính trong doanh nghiệp.

Sinh năm: 1977
Quốc tịch: Việt Nam
Học vấn: MBA – Tài chính

Quá trình công tác:

- Từ 04/2019 đến 04/2022: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà.
- Từ 04/2022 đến nay: Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT (từ 31/03/2023) Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Quản lý đầu tư tài chính tại Công ty Cổ phần Thanh Mỹ Lợi; Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket.

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.



ÔNG TĂNG MINH VƯƠNG
Thành viên HĐQT

Ông Tăng Minh Vương có trên 15 năm làm việc trong lĩnh vực tài chính, Kế toán, Đầu tư. Ông am hiểu các chính sách kiểm soát tài chính và đầu tư trong doanh nghiệp.

Sinh năm: 1988
Quốc tịch: Việt Nam
Học vấn: Kỹ sư

Quá trình công tác:

- Từ 2018 - 2020: Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà.
- 04/2022 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần bánh kẹo Hải Hà.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Amber.

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 100 cổ phần.

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO



BÀ ĐỖ THỊ HỒNG THỦY
Thành viên HĐQT

Bà Đỗ Thị Hồng Thủy có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Pháp chế. Với nền tảng chuyên môn vững vàng bà luôn phát huy hiệu quả chuyên ngành Luật và hỗ trợ vận hành doanh nghiệp tốt trong suốt quá trình công tác tại các đơn vị.

Sinh năm: 1976

Quốc tịch: Việt Nam

Học vấn: Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- Từ 04/2022 đến nay: Thành viên HĐQT, Người công bố thông tin của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà.

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.



BÀ NGUYỄN THỊ PHÚC LỘC
Thành viên HĐQT độc lập

Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh, phân phối và bán lẻ. Bà am hiểu thị trường, đặc biệt là lĩnh vực phát triển hệ thống bán hàng trên khắp cả nước.

Sinh năm: 1975

Quốc tịch: Việt Nam

Học vấn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 1999 đến nay là Giám đốc kinh doanh Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa.
- Từ 04/2022 đến nay: Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Để bảo đảm sự phát triển bền vững, Công ty phải không ngừng mở rộng và phát triển, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường theo định hướng của Nhà nước, bảo đảm lợi ích hài hoà của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và nhà đầu tư. Cụ thể:

SẢN XUẤT

Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm chặt chẽ vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những sự cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, sản phẩm để lựa chọn đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới tại khu công nghiệp. Đầu tư mạnh vào công tác nghiên cứu các sản phẩm thời vụ như Bánh trung thu, bánh kẹo hộp Lễ tết và các sản phẩm tại hệ thống Hải Hà Bakery.

KINH DOANH

Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới.

Có chính sách bán hàng phù hợp, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới. Đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường.

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.

NGUỒN NHÂN LỰC

Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.





03.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH KINH TẾ

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục duy trì đà phục hồi nhưng vẫn đối mặt với nhiều bất ổn và rủi ro tiềm ẩn. Tăng trưởng toàn cầu được dự báo dao động quanh mức 3,2%-3,3%, tương đương năm 2024, song vẫn thấp hơn mức trung bình dài hạn trước đại dịch. Áp lực lạm phát tuy đã hạ nhiệt tại nhiều nền kinh tế lớn nhưng vẫn ở mức cao, kéo theo chính sách tiền tệ thận trọng. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị, xu hướng phân mảnh thương mại, cùng với rủi ro từ biến đổi khí hậu tiếp tục tác động tiêu cực đến chuỗi cung ứng và hoạt động đầu tư toàn cầu.

Tại Việt Nam, nền kinh tế tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều khó khăn. GDP năm 2025 ước tăng khoảng 6,5%-7,0% so với năm trước, phản ánh sự phục hồi của khu vực sản xuất, xuất khẩu và tiêu dùng nội địa. Quy mô nền kinh tế tiếp tục mở rộng, GDP theo giá hiện hành ước đạt trên 500 tỷ USD, trong khi GDP bình quân đầu người tiếp tục cải thiện. Lạm phát được kiểm soát trong mục tiêu khoảng 4%-4,5%, góp phần duy trì ổn định kinh tế vĩ mô.

Hoạt động xuất nhập khẩu có dấu hiệu phục hồi rõ nét nhờ nhu cầu từ các thị trường lớn dần cải thiện, cùng với việc tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA). Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục là điểm sáng khi Việt Nam duy trì vị thế là điểm đến hấp dẫn trong chuỗi cung ứng khu vực. Đồng thời, chính sách tài khóa và tiền tệ được điều hành linh hoạt nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và kích thích tăng trưởng.

Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức như áp lực chi phí đầu vào, sức cầu thế giới chưa thực sự bền vững, và rủi ro từ biến động tỷ giá, lãi suất quốc tế. Những yếu tố này tác động trực tiếp đến sức mua của người tiêu dùng, đặc biệt trong các ngành hàng tiêu dùng nhanh như bánh kẹo. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp cần chủ động tối ưu chi phí, đa dạng hóa sản phẩm, điều chỉnh chiến lược giá phù hợp và đẩy mạnh kênh phân phối để thích ứng với xu hướng tiêu dùng thận trọng, đồng thời tận dụng cơ hội từ các dịp lễ, Tết và sự phục hồi của thị trường nội địa.

NHỮNG THÁCH THỨC

Năm 2025, Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tình hình kinh tế hết sức thách thức bởi sự tác động trực tiếp và gián tiếp từ các biến động kinh tế xã hội thế giới và trong nước:

- Lạm phát có xu hướng gia tăng nhẹ, dao động quanh 3,5-4%, chủ yếu do giá xăng dầu, chi phí vận chuyển và lương thực tăng.
- Tiêu dùng nội địa tuy phục hồi nhưng vẫn chịu ảnh hưởng bởi thu nhập người dân chưa hồi phục hoàn toàn sau dịch và khó khăn kinh tế. Người dân có xu hướng tiết kiệm nhiều hơn, tiêu dùng tập trung vào các sản phẩm thiết yếu.
- Cạnh tranh khốc liệt: Áp lực từ hàng giá rẻ nội địa và nhập khẩu (Thái Lan, Indonesia, Trung Quốc...) ngày càng lớn, đặc biệt ở phân khúc trung cấp và giá rẻ. Thành thị chuộng sản phẩm mới, nông thôn tập trung giá và khuyến mãi.

- Chi phí sản xuất tăng: Giá nguyên liệu (đường, sữa, dầu thực vật), bao bì, vận chuyển tăng khiến biên lợi nhuận giảm.
- Tâm lý phòng thủ của hệ thống phân phối: Các khách hàng/điểm bán lẻ và nhà phân phối giảm tồn kho, mua hàng cầm chừng, hạn chế cam kết đơn hàng lớn. Chính sách bán hàng của các nhãn hiệu buộc phải linh hoạt và chủ động thích nghi.
- Thị hiếu thay đổi nhanh: Gen Z ưa đổi mới liên tục - thương hiệu cần linh hoạt về mẫu mã, truyền thông, trải nghiệm. Sự chuyển dịch sang kênh mua sắm online, đặc biệt ở nhóm hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) tiếp tục tăng.
- Thị trường nông thôn khó mở rộng: Sức mua giảm, kênh phân phối phụ thuộc đại lý truyền thống - cần chính sách hỗ trợ cụ thể để thâm nhập hiệu quả.
- Đối với xuất khẩu: Công ty gặp rào cản kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng cao, các thị trường phát triển (EU, Mỹ, Nhật...) yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn thực phẩm, chứng nhận chất lượng, truy xuất nguồn gốc, bao bì và nhãn mác. Bên cạnh đó chi phí logistics và thủ tục xuất khẩu phức tạp. Giá cước vận chuyển quốc tế, thời gian thông quan và chi phí giấy tờ vẫn là rào cản lớn với doanh nghiệp vừa và nhỏ.

THẾ MẠNH

Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà đã tận dụng tốt các lợi thế:

- Là một trong những doanh nghiệp bánh kẹo lâu đời nhất tại Việt Nam, Hải Hà có lịch sử hình thành và phát triển hơn 65 năm, với uy tín và độ nhận diện cao trong phân khúc bánh kẹo truyền thống và mùa vụ.

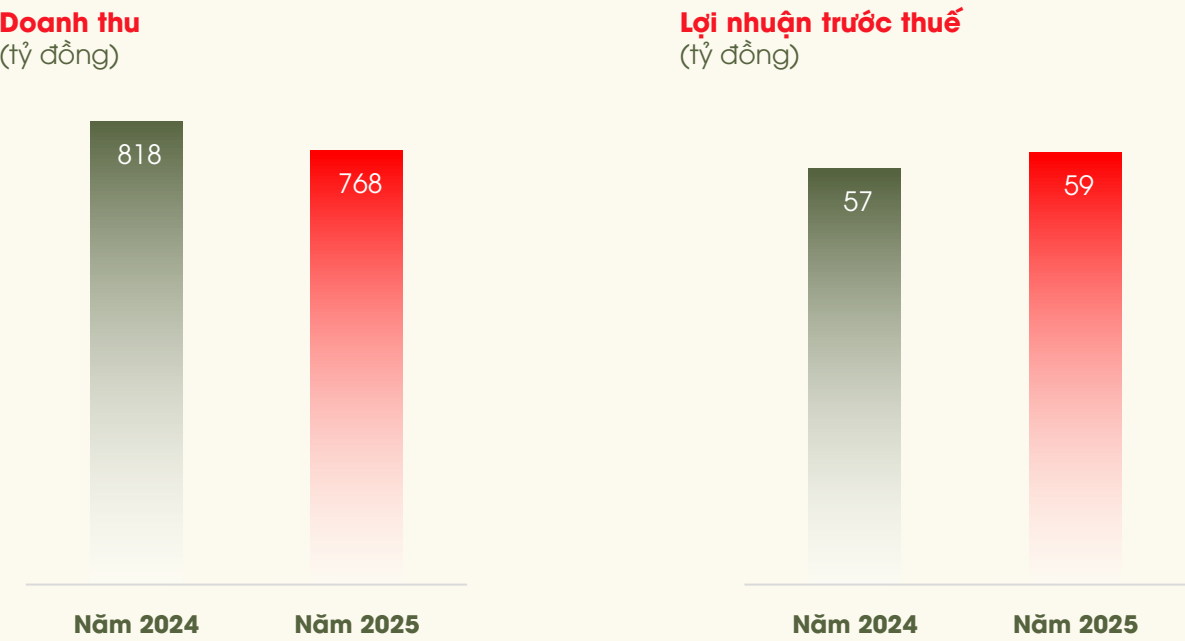
- Thương hiệu Hải Hà gắn liền với ký ức tiêu dùng của nhiều thế hệ người Việt, đặc biệt ở miền Bắc và khu vực nông thôn.
- Hiện tại, công ty sở hữu danh mục hơn 100 SKUs đa dạng (kẹo mềm, kẹo cứng, chocolate, bánh quy, bánh mềm, kẹo dinh dưỡng), vận hành 3 nhà máy lớn tại miền Bắc với dây chuyền hiện đại, sẵn sàng mở rộng sản xuất.
- Mạng lưới phân phối phủ toàn quốc qua 131 nhà phân phối, trong đó GT chiếm 95% và MT khoảng 5%. Ngoài thị trường nội địa, sản phẩm Hải Hà đã có mặt tại nhiều quốc gia ASEAN, Mỹ, Hàn Quốc và châu Âu.
- Công ty sở hữu đội ngũ nhân sự chuyên môn cao, công nghệ sản xuất riêng, nhiều nhãn hiệu được bảo hộ, cùng nền tảng tài chính lành mạnh - là lợi thế cạnh tranh bền vững trước các đối thủ trong và ngoài nước.

Để từng bước tháo gỡ khó khăn cùng với sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và khả năng điều hành quản lý của Ban Giám đốc, biến thách thức thành cơ hội và tạo động lực để chuyển mình.

Năm 2025, HAIHACO đã cố gắng hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đề ra.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

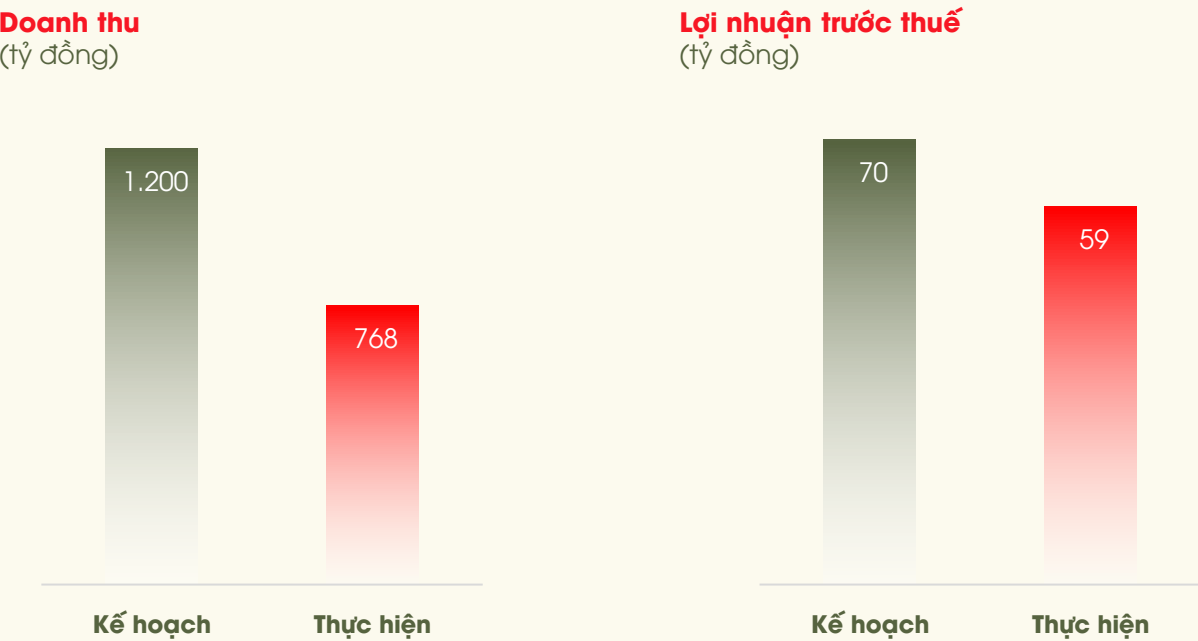


KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025 so với năm 2024

Trước tình hình khó khăn của nền kinh tế nói chung và thị trường bánh kẹo nói riêng, Ban Lãnh đạo của HAIHACO đã linh hoạt thích ứng nỗ lực tìm kiếm cơ hội kinh doanh, thúc đẩy sự tăng trưởng ổn định và duy trì hiện diện thương hiệu Hải Hà trên bản đồ bánh kẹo tại Việt Nam.

Doanh thu năm 2025 của Công ty khoảng 768 tỷ đồng, chỉ đạt khoảng 93,91% so với năm 2024, tuy nhiên, Công ty đã quản trị chi phí ở mức hợp lý làm cho lợi nhuận trước thuế của Công ty tăng nhẹ so với năm 2024, cụ thể, lợi nhuận trước thuế năm 2025 của Công ty đạt khoảng 59 tỷ đồng bằng 104% so với lợi nhuận trước thuế năm 2024.



Năm 2025 so với Kế hoạch

Bên cạnh sự cạnh tranh so với các đối thủ khác trên thị trường đặt biệt là các đối thủ ngoại, đồng thời thị trường bánh kẹo mang tính mùa vụ cao ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước những thuận lợi và khó khăn đó, Ban Giám đốc Công ty cố gắng tìm giải pháp, thay đổi chiến lược kinh doanh, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 mà Đại hội cổ đông đã thông qua.

Doanh thu năm 2025 của công ty thực hiện được 768 tỷ đồng đạt 64% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế của Công ty thực hiện được 59 tỷ đồng đạt 84,95% so với kế hoạch đề ra.

Kết quả kinh doanh năm 2025 về doanh thu, lợi nhuận không đạt được như kỳ vọng do tình hình khó khăn chung của kinh tế và thị trường. Tuy nhiên Kết quả này thể hiện sự nỗ lực cao của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cùng toàn thể CBNV trong Công ty đã đồng tâm cố gắng duy trì kết quả kinh doanh được tốt nhất, để duy trì niềm tin bền vững cho cổ đông đầu tư vào cổ phiếu HHC.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chiến lược sản phẩm

Trong năm 2025, công ty vẫn tiếp tục duy trì các sản phẩm thuộc dòng sản phẩm bánh kẹo ngày thường hiện có, đồng thời phát triển được nhóm sản phẩm Tết mới làm tiền đề cho phát triển thị trường mùa vụ năm sau.

Ba nhãn sản phẩm chiến lược gồm Longpie, Sozoll, Chew có tăng trưởng tốt khi duy trì danh mục skus trọng yếu, cắt giảm skus nhỏ và không cạnh tranh.

Nhãn hàng chủ lực Jelly sứt giảm sản lượng liên quan đến cạnh tranh lớn trên thị trường.

Các nhãn hàng tiềm năng khác cần đảm bảo có thay đổi chiến lược phù hợp để cạnh tranh trên thị trường bánh kẹo nội địa.

Cải tiến trong sản xuất

Trong năm 2025, Công ty đã hợp tác với đối tác tư vấn sản xuất chuyên nghiệp với mục tiêu thay đổi vận hành hệ thống sản xuất của 3 nhà máy Hải Hà, nâng cao năng lực sản xuất trong tương lai.

Tổ chức sản xuất khoa học để bố trí lao động hợp lý nhằm tiết kiệm lao động và tiết kiệm được chi phí tiêu hao tại các nhà máy.

Tiếp tục Quản lý nguyên vật liệu và tồn kho nguyên vật liệu của từng nhà máy để tối ưu hiệu quả sản xuất.

Công tác quản trị doanh nghiệp

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị SAP B1, ứng dụng trong phân tích dữ liệu và quản lý hoạt động kinh doanh toàn diện.

Đầu tư triển khai hệ thống WMS (Warehouse Management System) nhằm chuyên nghiệp hóa công tác vận hành kho và logistics.

Phát triển hệ thống DMS (Distribution Management System) quản lý toàn bộ hệ thống phân phối trên toàn quốc, đánh dấu bước tiến quan trọng trong lộ trình số hóa và nâng cao năng lực điều hành hoạt động kinh doanh thương mại.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả, thông qua việc cải tiến và chuẩn hóa quy trình theo hướng tinh gọn, phù hợp với mô hình vận hành hiện đại.

Công tác tiêu thụ, thị trường

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của hoạt động marketing trong chiến lược phát triển bền vững, HAIHACO luôn chú trọng triển khai các biện pháp marketing phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và diễn biến thị trường. Công ty xem marketing là một trong những chiến lược trọng yếu để mở rộng thị phần và khẳng định vị thế trên thị trường bánh kẹo.

Trong năm 2025, để quảng bá các sản phẩm mới, nâng cao mức độ nhận diện và tạo ấn tượng tích cực với khách hàng đối với các thương hiệu mới của HAIHACO, Công ty đã triển khai nhiều hoạt động cụ thể nhằm xây dựng và định vị thương hiệu trên thị trường:

- Triển khai nhiều chính sách và chương trình bán hàng nhằm giới thiệu các nhãn hàng mới như: bánh tảo biển Kami, bánh quy sữa Buran, bánh nhân mít Daka, bánh mềm nhân trứng Mercury, bánh kem xốp phô mai ELIZA, kẹo SOKISS sữa chua... giúp sản phẩm nhanh chóng tiếp cận người tiêu dùng, đạt doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, dần thay thế các sản phẩm cũ.
- Đầu tư phát triển các dòng sản phẩm theo mùa vụ có hiệu quả cao, đặc biệt trong các dịp lễ Tết như Trung thu và Tết Nguyên Đán.
- Đẩy mạnh phân phối tại các kênh bán lẻ hiện đại như siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi,... đồng thời xây dựng hai gian hàng chính thức trên sàn thương mại điện tử Shopee tại TP.HCM và Hà Nội, kết hợp với nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn nhằm nâng cao trải nghiệm và sự thuận tiện cho người tiêu dùng.
- Tăng cường tổ chức các minigame và chương trình tương tác trên mạng xã hội (đặc biệt là Facebook) để quảng bá hình ảnh và nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu đối với khách hàng.

Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng kiện toàn bộ phận bán hàng theo hướng chuyên nghiệp hóa, đồng thời mở rộng và phát triển hệ thống phân phối sản phẩm, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trên thị trường.

Đầu tư

Năm 2025, Hải Hà đã đẩy mạnh đầu tư vào hệ thống kho thông minh, tích hợp ứng dụng phần mềm Smartlog trong quản lý hàng tồn kho. Việc triển khai này giúp Công ty nâng cao mức độ tự động hóa trong hoạt động lưu trữ, kiểm soát hàng tồn kho theo thời gian thực, đồng thời tối ưu hóa quy trình xuất – nhập – tồn.

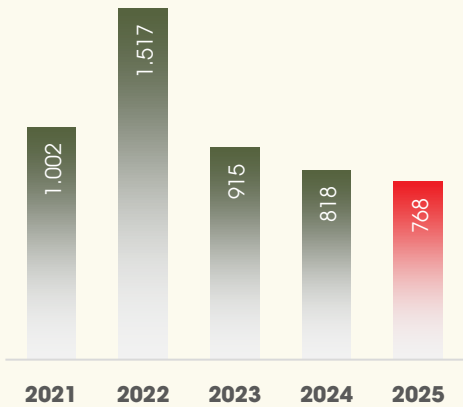
Hệ thống mới không chỉ cải thiện đáng kể hiệu quả quản lý kho mà còn góp phần giảm thiểu chi phí vận hành, hạn chế sai sót trong kiểm kê, và nâng cao khả năng đáp ứng nhanh đối với nhu cầu thị trường. Đây là một bước tiến quan trọng trong chiến lược chuyển đổi số, hướng tới xây dựng nền tảng vận hành hiện đại, linh hoạt và bền vững của Công ty.



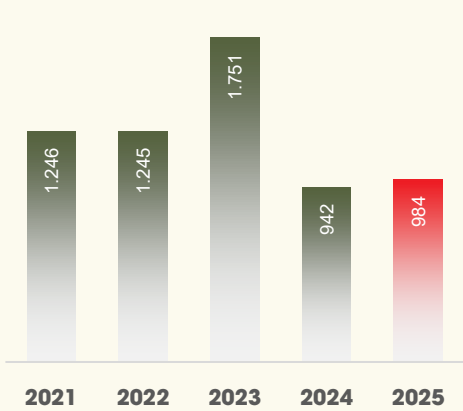
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

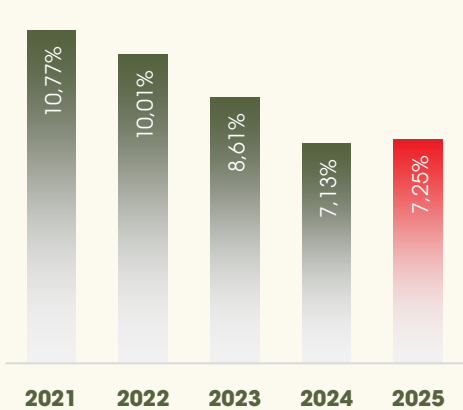
Doanh thu
ĐVT: tỷ đồng



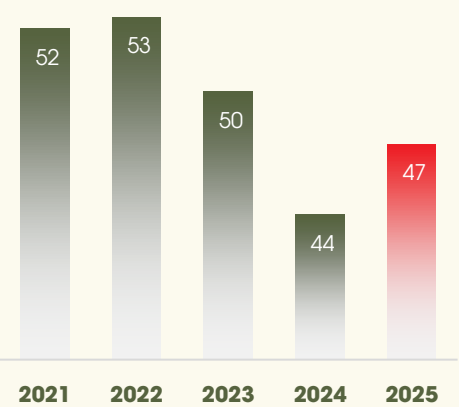
Tổng tài sản
ĐVT: tỷ đồng



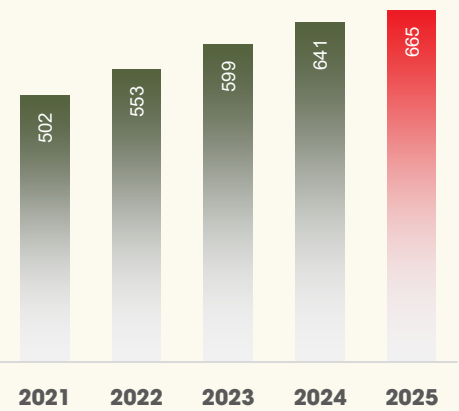
ROE
ĐVT: %



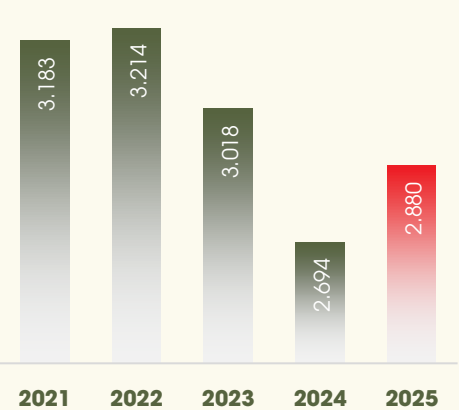
Lợi nhuận sau thuế
ĐVT: tỷ đồng



Vốn chủ sở hữu
ĐVT: tỷ đồng



EPS cơ bản
ĐVT: đồng



Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	Biến động
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2,34	1,87	80%
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,14	1,68	79%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,32	0,32	102%
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,47	0,48	102%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho	lần	7,78	9,73	125%
- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	lần	0,57	0,73	127%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	5,73%	6,76%	118%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,13%	7,25%	102%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,29%	4,91%	149%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,56%	8,65%	114%

Hầu hết các chỉ tiêu tài chính trong năm 2025 đều tăng trưởng, đặc biệt các chỉ tiêu về năng lực hoạt động và khả năng sinh lời đều tăng trưởng mạnh với năm 2024. Điều này thể hiện hoạt động của Công ty ngày càng tốt và hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty tăng so với năm 2024.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

NHÂN SỰ, TUYỂN DỤNG, ĐÀO TẠO

Kể từ ngày đầu thành lập tới nay, HAIHACO luôn luôn xác định Con người là tài sản quý báu nhất của Công ty, là yếu tố then chốt cho thành công và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Do đó, HAIHACO rất chú trọng và quan tâm đến chính sách đãi ngộ, đào tạo, phát triển cũng như đời sống cho toàn bộ cán bộ công nhân viên.

Để thích ứng với môi trường cạnh tranh trên thị trường bánh kẹo ngày nay và tạo ra những thay đổi đột phá cho hệ thống. Công ty đã triển khai tái cấu trúc tổ chức, điều chỉnh hệ thống quản lý và tuyển dụng nhân sự bổ sung nhằm nâng cao năng lực vận hành và thích ứng với thị trường. Hoạt động đào tạo nội bộ và nâng cao chuyên môn được đẩy mạnh, tập trung vào lực lượng quản lý và các vị trí chủ chốt.

Chính sách lao động

Công ty tập trung công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, thông qua các hợp đồng đào tạo lại, đào tạo mới các kiến thức chuyên môn. Trong công tác đào tạo và phát triển nhân lực luôn được thực hiện song song với việc quản lý con người thông qua đánh giá kết quả làm việc, làm cơ sở trả lương cho từng vị trí, bộ phận trong toàn Công ty.

Công ty luôn khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong công việc để nâng cao thu nhập, tạo sự an tâm gắn bó và nâng cao mức độ hài lòng của người lao động.

Tiền lương là một trong những chính sách quan trọng được Công ty đặc biệt quan tâm và đã phân định vị trí, chức danh, tính chất công việc, kết quả bán hàng để định giá tiền lương phù hợp mỗi người lao động.

Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty. Ngoài ra hàng năm Công ty còn cử CBNV đi đào tạo để nâng cao trình độ kiến thức và nghiệp vụ.



Nam **457** người (46,26%)

Nữ **531** người (53,74%)



Đại học, CĐ **171** người (17,31%)

Trung cấp **817** người (82,69%)

Chính sách tuyển dụng

Với mục tiêu xây dựng môi trường làm việc “Càng ngày càng phát triển, càng ngày càng chuyên nghiệp”, Công ty luôn chú trọng trong việc thu hút người lao động có năng lực vào làm việc, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và tính kỷ luật cao.

Cán bộ quản lý phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong mọi việc, có sự sáng tạo, có năng lực tổ chức, lãnh đạo, quản lý nhóm. Đối với các vị trí quan trọng, yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, tư duy logic, phán đoán nhanh nhạy, linh hoạt, tính quyết đoán cao cũng như khả năng phân tích, trình độ ngoại ngữ và tin học.



Lãnh đạo, quản lý **15** người (1,52%)

Nhân viên nghiệp vụ **120** người (12,15%)

Công nhân **853** người (86,33%)

Đào tạo

Công ty đã xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, hội thảo nhằm giúp toàn thể nhân viên nhận biết, nắm vững triết lý đạo đức/kinh doanh của Công ty. Từ đó hiểu và thực hành đúng như tầm nhìn, định hướng, giá trị cốt lõi, chiến lược kinh doanh của Công ty.

Đối với cấp quản lý: Ưu tiên đào tạo nâng cao vai trò của người quản lý, chú trọng phát triển năng lực lãnh đạo toàn diện nhằm giúp người quản lý hiểu đúng vai trò của mình, hiểu và ứng dụng các công cụ trong quản lý, đối diện các tình huống thực tế trong quản lý, quản lý sự thay đổi...

Đối với cấp chuyên viên/nhân viên: Tập trung đào tạo nhằm phát huy năng lực tinh thần, hiểu mình, hiểu người, sống hòa hợp với cộng đồng. Từ đó, phá bỏ những rào cản, tự tạo động lực bản thân, phát huy sức sáng tạo...



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

Trong năm 2025, bức tranh kinh tế toàn cầu tiếp tục diễn biến theo hướng phục hồi nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro và bất định, tạo ra cả cơ hội và thách thức đan xen đối với hoạt động của doanh nghiệp. Tăng trưởng kinh tế thế giới được duy trì ở mức trung bình, song chưa thực sự bền vững do chịu tác động từ chính sách tiền tệ thắt chặt kéo dài tại nhiều nền kinh tế lớn nhằm kiểm soát lạm phát. Mặt bằng lãi suất quốc tế tuy có xu hướng hạ nhiệt so với giai đoạn trước nhưng vẫn ở mức cao tương đối, làm gia tăng chi phí vốn và ảnh hưởng đến quyết định đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Các yếu tố địa chính trị tiếp tục là nguồn rủi ro đáng kể. Xung đột giữa Nga và Ukraina chưa có dấu hiệu chấm dứt hoàn toàn, trong khi tình hình bất ổn tại khu vực Trung Đông vẫn diễn biến phức tạp, làm gia tăng biến động giá năng lượng và chi phí vận tải quốc tế. Đồng thời, cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn, đặc biệt là xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng và chính sách “tái nội địa hóa” sản xuất, tiếp tục thúc đẩy quá trình tái cấu trúc thương mại toàn cầu. Các rào cản thương mại, tiêu chuẩn kỹ thuật, cũng như yêu cầu về phát triển bền vững, giảm phát thải carbon ngày càng được siết chặt, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với doanh nghiệp xuất khẩu.

Kinh tế trong nước năm 2025 tiếp tục ghi nhận những tín hiệu tích cực, với nền tảng ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì. Chính sách tài khóa và tiền tệ được điều hành linh hoạt nhằm hỗ trợ phục hồi tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định tỷ giá. Hoạt động sản xuất công nghiệp và xuất khẩu từng bước cải thiện nhờ sự phục hồi của nhu cầu tại các thị trường chủ lực, đồng thời dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục tăng trưởng, góp phần thúc đẩy năng lực sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Tuy nhiên, doanh nghiệp trong nước vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn. Sức cầu tiêu dùng toàn cầu phục hồi chậm, đơn hàng chưa ổn định; chi phí đầu vào (nguyên vật liệu, logistics, tài chính) vẫn ở mức cao; cùng với đó là áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng cả trên thị trường nội địa và quốc tế. Ngoài ra, các yêu cầu về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế mới đang trở thành yếu tố bắt buộc, đòi hỏi doanh nghiệp phải gia tăng đầu tư và nâng cao năng lực quản trị.

Nhìn chung, năm 2025 là giai đoạn doanh nghiệp hoạt động trong môi trường có mức độ biến động cao nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội tái cấu trúc và nâng cao năng lực cạnh tranh. Việc chủ động thích ứng với các xu hướng kinh tế toàn cầu, tận dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ trong nước, đồng thời đẩy mạnh đổi mới công nghệ và quản trị sẽ là yếu tố then chốt giúp doanh nghiệp duy trì ổn định và phát triển bền vững.

Trước những tác động bất lợi từ môi trường kinh doanh trong và ngoài nước, Hội đồng Quản trị đã tích cực theo dõi sát sao tình hình thị trường và hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời kịp thời đưa ra nhiều định hướng, giải pháp hỗ trợ cho Ban Điều hành nhằm ứng phó linh hoạt với biến động thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan, kết quả kinh doanh trong năm vẫn chưa đạt được như kỳ vọng đã đề ra theo nghị quyết ĐHĐCĐ giao phó, cụ thể:

- Doanh thu thực hiện được trong năm 2025 là 768 tỷ đồng, đạt 64,02% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện được trong năm 2025 là 59 tỷ đồng, đạt 84,95% so với kế hoạch.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2025, Công ty ghi nhận doanh thu đạt 768 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 59 tỷ đồng. Trong bối cảnh Ban Giám đốc có sự biến động nhân sự và khuyết một số vị trí điều hành chủ chốt trong từng thời điểm, kết quả trên phản ánh nỗ lực đáng ghi nhận trong việc duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo an toàn tài chính và giữ vững hệ thống vận hành cốt lõi của Công ty.

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã chủ động tăng cường vai trò giám sát và tham gia hỗ trợ điều hành ở mức cần thiết nhằm đảm bảo tính liên tục trong quản trị và vận hành. Dưới sự phối hợp này, các hoạt động sản xuất, cung ứng và phân phối tiếp tục được duy trì ổn định; hệ thống thị trường không bị gián đoạn; công tác tài chính - kế toán, kiểm soát nội bộ và tuân thủ pháp luật được thực hiện đầy đủ, góp phần kiểm soát rủi ro và bảo toàn nguồn lực của Công ty.

Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị nhận định rằng, việc thiếu hụt nhân sự điều hành cấp cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng điều hành và năng lực triển khai chiến lược, thể hiện ở các khía cạnh: (i) tiến độ xây dựng và thực thi chiến lược dài hạn còn chậm; (ii) hiệu quả mở rộng thị trường và phát triển sản phẩm mới chưa đạt kỳ vọng; (iii) các chương trình chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản trị triển khai còn hạn chế; và (iv) khả năng phản ứng nhanh trước biến động thị trường chưa tương xứng với yêu cầu cạnh tranh.

Xét về góc độ quản trị doanh nghiệp, việc Hội đồng Quản trị tham gia sâu vào hoạt động điều hành trong giai đoạn vừa qua là giải pháp tình thế nhằm đảm bảo ổn định hoạt động. Tuy nhiên, mô hình này không phù hợp với nguyên tắc phân tách giữa chức năng quản trị và chức năng điều hành theo thông lệ quản trị doanh nghiệp hiện đại, đồng thời tiềm ẩn rủi ro về hiệu quả ra quyết định trong trung và dài hạn.

Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị xác định kiện toàn bộ máy Ban Giám đốc là trọng tâm ưu tiên trong năm 2026, bao gồm việc bổ sung nhân sự điều hành chủ chốt, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và thiết lập rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp quản trị và điều hành. Song song với đó, Công ty sẽ thúc đẩy xây dựng hệ thống quản trị theo hướng minh bạch, chuẩn hóa quy trình và nâng cao trách nhiệm giải trình, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Nhìn chung, trong điều kiện chưa hoàn thiện cơ cấu Ban Giám đốc, Công ty vẫn duy trì được sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo toàn các nền tảng vận hành cốt lõi. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện chất lượng tăng trưởng và tăng cường năng lực cạnh tranh, việc củng cố năng lực điều hành và hoàn thiện hệ thống quản trị là yêu cầu cấp thiết, cần được triển khai quyết liệt trong thời gian tới.



DOANH THU
768
tỷ đồng



LỢI NHUẬN
59
tỷ đồng

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

THUẬN LỢI

Năm 2026, triển vọng kinh tế Việt Nam tiếp tục được đánh giá tích cực với nền tảng vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát và chính sách điều hành linh hoạt. Tăng trưởng kinh tế dự kiến duy trì ở mức khá, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phục hồi và mở rộng của tiêu dùng nội địa. Thu nhập người dân từng bước cải thiện cùng với sự phục hồi niềm tin tiêu dùng là yếu tố quan trọng thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm hàng tiêu dùng nhanh, trong đó có ngành bánh kẹo.

Đối với ngành bánh kẹo, xu hướng tiêu dùng trong năm 2026 tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, với nhu cầu gia tăng đối với các sản phẩm có chất lượng cao, bao bì tiện lợi và phù hợp với lối sống hiện đại. Các dịp lễ, Tết và yếu tố mùa vụ vẫn là động lực quan trọng giúp duy trì sản lượng tiêu thụ ổn định. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của các kênh bán lẻ hiện đại và thương mại điện tử mở ra thêm nhiều cơ hội tiếp cận khách hàng, góp phần mở rộng thị trường cho doanh nghiệp.

Đối với Công ty, với lợi thế là thương hiệu truyền thống có độ nhận diện cao, đặc biệt tại khu vực miền Bắc, Công ty có điều kiện thuận lợi để khai thác thị trường nội địa. Trong năm 2026, Công ty tiếp tục định hướng phát triển sản phẩm theo xu hướng tiêu dùng mới như sản phẩm tốt cho sức khỏe, ít đường, đa dạng hóa mẫu mã và nâng cao chất lượng bao bì. Đồng thời, việc củng cố hệ thống phân phối và mở rộng kênh bán hàng hiện đại sẽ tạo nền tảng để Công ty gia tăng doanh thu và từng bước cải thiện thị phần.

Ngoài ra, xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng toàn cầu cũng mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp trong nước nâng cao vai trò trong chuỗi giá trị, đặc biệt khi Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu rộng thông qua các hiệp định thương mại tự do (FTA), tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu.

KHÓ KHĂN

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, năm 2026 dự kiến vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro và thách thức đối với ngành bánh kẹo. Trên phạm vi toàn cầu, tình hình kinh tế còn đối mặt với nhiều yếu tố bất định, bao gồm áp lực lạm phát tại một số nền kinh tế lớn, biến động tỷ giá và rủi ro địa chính trị. Những yếu tố này tiếp tục ảnh hưởng đến chi phí nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển và sự ổn định của chuỗi cung ứng.

Ngành bánh kẹo chịu áp lực đáng kể từ sự biến động giá nguyên liệu đầu vào như đường, sữa, bơ và các phụ gia thực phẩm, trong khi khả năng chuyển phần chi phí tăng thêm vào giá bán bị hạn chế do sức mua chưa thực sự bền vững. Điều này gây áp lực trực tiếp lên biên lợi nhuận của doanh nghiệp.

Trong nước, mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng gia tăng với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước. Các thương hiệu ngoại nhập tiếp tục mở rộng thị phần nhờ lợi thế về công nghệ, quản trị và chiến lược marketing bài bản. Đồng thời, các doanh nghiệp nội địa cũng đẩy mạnh đầu tư đổi mới sản phẩm và mở rộng hệ thống phân phối, làm gia tăng áp lực cạnh tranh trên toàn thị trường.

Xu hướng tiêu dùng thay đổi nhanh chóng cũng đặt ra thách thức lớn. Người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến yếu tố sức khỏe, dinh dưỡng và nguồn gốc sản phẩm, đòi hỏi doanh nghiệp phải liên tục cải tiến công thức, đầu tư công nghệ và nâng cao tiêu chuẩn chất lượng. Ngoài ra, các yêu cầu về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và phát triển bền vững ngày càng khắt khe, làm gia tăng chi phí tuân thủ.

Đối với Công ty, bên cạnh những thuận lợi về thương hiệu, vẫn tồn tại một số hạn chế nhất định như quy mô chưa lớn so với các đối thủ dẫn đầu ngành, áp lực đổi mới sản phẩm và công nghệ, cũng như yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị và tối ưu hóa chi phí. Việc khuyết hoặc biến động về nhân sự cấp cao (nếu có) cũng có thể ảnh hưởng đến tính liên tục và hiệu quả trong công tác điều hành.

Với những kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025, căn cứ vào năng lực sản xuất và nhận định về những tiềm năng, khó khăn phải đối mặt trong năm 2026, Ban lãnh đạo Công ty hoạch định kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
DOANH THU	1.200
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	70



KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Để hoàn thành kế hoạch đề ra, Công ty xác định sẽ phải tập trung mọi nguồn lực và ngay từ những ngày đầu năm 2026, Công ty đã xây dựng và thực hiện ngay những giải pháp chính sau:

Về sản xuất

- Đảm bảo cung ứng nguyên vật liệu đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu chất lượng phục vụ sản xuất.
- Kiểm soát hiệu quả tồn kho, bảo đảm tồn trữ nguyên vật liệu hợp lý và phù hợp với kế hoạch sản xuất.
- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực quản lý sản xuất; nghiên cứu cải tiến quy trình nhằm giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tối ưu kế hoạch sản xuất dựa trên năng lực thiết bị đã đầu tư.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất sát với năng lực thực tế của nhà máy và phù hợp với kế hoạch kinh doanh.
- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguyên vật liệu và năng lượng, hạn chế tối đa hao hụt trong quá trình sản xuất.
- Bảo đảm các nhà máy luôn có đủ khối lượng công việc để duy trì vận hành thường xuyên, với công suất trung bình của thiết bị đạt tối đa.
- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng trong tất cả các khâu sản xuất; bảo đảm không để xảy ra tình trạng thu hồi sản phẩm hay phân phối hàng hóa kém chất lượng ra thị trường. Cải tiến bao bì sản phẩm nhằm nâng cao tính thẩm mỹ và đồng thời giảm giá thành.

Về kinh doanh

- Quy hoạch danh mục sản phẩm phù hợp với từng phân khúc thị trường, bao gồm: thị trường truyền thống tại khu vực nông thôn, thị trường thành thị và đô thị lớn, cùng với các dòng sản phẩm mang tính mùa vụ.
- Kênh bán lẻ truyền thống (GT): Chuẩn hóa hệ thống phân phối và nâng cấp phần mềm quản lý tại điểm bán nhằm nâng cao hiệu quả vận hành.
- Kênh bán lẻ hiện đại (MT): Mở rộng hiện diện tại hệ thống siêu thị và cửa hàng tiện lợi; phát triển các danh mục sản phẩm chuyên biệt phù hợp với từng kênh.
- Thương mại điện tử (E-Commerce): Tái thiết lập sự hiện diện trên các sàn thương mại điện tử; đẩy mạnh phát triển TikTok Shop và kênh bán hàng qua website chính thức.
- Xuất khẩu: Mở rộng thị trường xuất khẩu sang khu vực ASEAN, Hàn Quốc, Trung Đông; đồng thời phát triển hình thức sản xuất theo đơn đặt hàng (OEM).
- Thị trường miền Nam: Điều chỉnh và tái cấu trúc hệ thống phân phối; triển khai kế hoạch đầu tư và phát triển trực tiếp từ Hải Hà nhằm tăng cường hiện diện tại khu vực này.
- Marketing & Phát triển sản phẩm: Triển khai các chương trình Trade Marketing theo từng vùng miền; đẩy mạnh truyền thông đa nền tảng; phát triển sản phẩm mới và các dòng sản phẩm mùa vụ phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

- Kinh doanh thương mại – dịch vụ: Thúc đẩy hoạt động phân phối hàng hóa thương mại; thử nghiệm thị trường với các sản phẩm được quy hoạch theo chiến lược; tận dụng hiệu quả quỹ đất hiện có để phục vụ hoạt động kinh doanh.

Về quản trị doanh nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện và đồng bộ hệ thống SAP, DMS, WMS cùng các phần mềm quản lý vận hành khác nhằm nâng cao hiệu quả quản trị tổng thể.
- Tối ưu hóa quy trình nội bộ theo định hướng quản trị tinh gọn và hiện đại.

Về nhân sự đào tạo

- Tái cấu trúc bộ máy nhân sự, tuyển dụng bổ sung phù hợp với định hướng phát triển và nhu cầu vận hành thực tế.
- Tổ chức các chương trình đào tạo dành cho đội ngũ quản lý, tập trung vào nâng cao kỹ năng mềm, năng lực điều hành và hiệu quả lãnh đạo.
- Hoàn thiện hệ thống chính sách đãi ngộ, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, khuyến khích sự gắn bó và phát triển lâu dài của nhân viên.

Về đầu tư

- Triển khai cải tạo đồng bộ 3 nhà máy theo quy hoạch tổng thể nhằm nâng cao năng lực sản xuất.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất các dòng sản phẩm mới, mở rộng công suất đáp ứng nhu cầu thị trường.

Về tài chính

- Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất – kinh doanh.
- Tối ưu hóa hệ thống tính giá thành để gia tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.
- Tăng cường quản trị các chỉ số tài chính quan trọng; kiểm soát hiệu quả công nợ và hàng tồn kho nhằm đảm bảo an toàn tài chính và ổn định nguồn lực.

Thay đổi nhận diện thương hiệu

Quý I/2026, HAIHACO chính thức triển khai bộ nhận diện thương hiệu mới, đánh dấu một bước chuyển mình quan trọng trong hành trình phát triển và tái định vị thương hiệu.

Hệ thống nhận diện mới, với logo được thiết kế hiện đại và tinh gọn, thể hiện rõ định hướng đổi mới, năng động và gần gũi hơn với người tiêu dùng. Đây không chỉ là sự thay đổi về hình ảnh mà còn phản ánh cam kết của HAIHACO trong việc không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, trải nghiệm khách hàng và giá trị thương hiệu trên thị trường.

Việc thay đổi bộ nhận diện thương hiệu là một phần trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, hướng tới xây dựng một HAIHACO trẻ trung, sáng tạo và phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại, đồng thời củng cố vị thế của thương hiệu bánh kẹo Việt Nam trong giai đoạn mới.



04.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

haiha

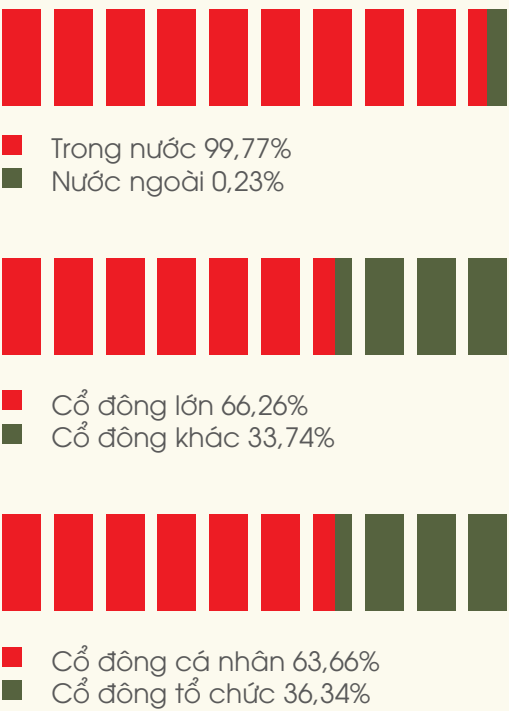
EST 1960

QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI HAIHACO

QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI HAIHACO

Tại HAIHACO, chúng tôi tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty tốt nhất và chúng tôi thực hiện công việc kinh doanh phù hợp với các luật, quy tắc và quy định hiện hành, bao gồm Quy chế niêm yết (“Quy chế niêm yết”) của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội (HNX) và cố gắng thực hiện theo các nguyên tắc và hướng dẫn của “Bộ nguyên tắc Quản trị công ty Việt Nam 2026 (VNCG Code 2026)” do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC) và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) phối hợp soạn thảo và ban hành tháng 2/2026.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



Chi tiết cổ đông lớn

Cá nhân	Cổ phần	Tỉ lệ
Bà Trương Thị Bửu	3.942.000	24,00%
Ông Lưu Văn Vũ	3.942.000	24,00%
Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	3.000.000	18,26%
Cổ đông khác	5.541.000	33,74%

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

- Ngày 28/04/2025, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và ban hành nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-HHC, thông qua các vấn đề chính thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như sau:
- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;
 - Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025;
 - Thông qua tờ trình chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến năm 2025;
 - Thông qua tờ trình về việc sử dụng quỹ đầu tư phát triển của Công ty;
 - Thông qua tờ trình chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan;
 - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027; Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Đoàn Thị Thu Linh; Thông qua danh sách thành viên Ban Kiểm soát trúng cử đối với bà Nguyễn Ngô Thị Trúc My.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 15 cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm thực hiện vai trò định hướng và chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các nghị quyết được ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên Hội đồng Quản trị, với sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát. Bên cạnh đó, trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến của các thành viên thông qua điện thoại và văn bản nhằm đưa ra chỉ đạo kịp thời, hỗ trợ Ban Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hội đồng Quản trị thường xuyên thực hiện giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả trong hoạt động điều hành của Ban Giám đốc. Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị theo dõi và nắm bắt tình hình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo và văn bản do Ban Giám đốc trình, bao gồm báo cáo gửi Hội đồng Quản trị và báo cáo tài chính. Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị trực tiếp chỉ đạo và đưa ra ý kiến đối với Ban Giám đốc về một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành, nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được triển khai hiệu quả và đúng định hướng.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỉ lệ Tham dự	Lý do Không tham dự
1.	Ông Hoàng Hùng	15/15	100%	-
2.	Ông Tăng Minh Vương	15/15	100%	-
3.	Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc	15/15	100%	-
4.	Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	15/15	100%	-

STT	Thành viên HĐQT	Số cổ phần Nắm giữ	Tỉ lệ	Ghi chú
1.	Ông Hoàng Hùng	0	0%	-
2.	Ông Tăng Minh Vương	100 cổ phiếu	0,06%	-
3.	Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc	0	0%	Thành viên độc lập
4.	Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	0	0%	-

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT VỚI BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2025

Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty, Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban Giám đốc tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và có lợi ích kinh tế cao. Xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các hoạt động marketing để đánh giá hiệu quả hoạt động từ đó quyết định chiến lược phát triển đối với một số sản phẩm chủ lực.

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua các hoạt động:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, bao gồm việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính – đầu tư, phương án sử dụng vốn và các nhiệm vụ trọng tâm theo từng giai đoạn.
- Giám sát tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc xem xét các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo dòng tiền, tình hình vay và sử dụng vốn, khả năng thanh toán và các rủi ro có thể phát sinh.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ, quy chế tài chính và các quy định quản lý khác trong quá trình điều hành của Ban Giám đốc.

- Giám sát các hợp đồng, giao dịch và quyết định điều hành quan trọng, bao gồm các giao dịch đầu tư, hợp tác kinh doanh, vay vốn, cấp tín dụng, bảo đảm nghĩa vụ tài chính, các giao dịch với bên liên quan theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật.
- Giám sát công tác tổ chức bộ máy và nhân sự quản lý, bao gồm việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay đổi chức danh các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ban Giám đốc trong từng thời kỳ.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Thông qua hoạt động giám sát nêu trên, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và điều hành hoạt động của Công ty phù hợp với các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty không thành lập các tiểu ban. Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực như kiểm toán nội bộ, đầu tư, lương thưởng, nhân sự để tham vấn cho HĐQT trước khi đưa ra các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Các thành viên đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH ĐÃ BAN HÀNH

STT	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ Thông qua
1.	15/2025/HHC/NQ-HĐQT	11/03/2025	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
2.	21/2025/HHC/NQ-HĐQT	25/03/2025	Bổ nhiệm bà Nguyễn Tuyết Nhung làm kế toán trưởng Công ty	100%
3.	24/2025/HHC/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua việc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc sử dụng quỹ đầu tư và phát triển của Công ty để xử lý tài chính theo quy định cho các khoản tạm ứng phát sinh trước năm 2022 với số dư còn phải thu đến thời điểm 31/12/2024 là 23.861.703.781 VNĐ	100%
4.	27/2025/HHC/NQ-HĐQT	28/03/2025	Thông qua việc hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Phương Mai	100%
5.	26A/2025/HHC/NQ-HĐQT	28/03/2025	Thông qua việc hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Amber Finance	100%
6.	26/2025/HHC/NQ-HĐQT	30/03/2025	Thông qua giao dịch hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa	100%
7.	32/2025/HHC/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thông qua nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
8.	73/2025/HHC/NQ-HĐQT	09/05/2025	Thông qua việc gia hạn cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội-Chi nhánh Điện Biên Phủ (115 tỷ)	100%

STT	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ Thông qua
9.	82A/2025/HHC/NQ-HĐQT	30/06/2025	Về việc sử dụng Quỹ đầu tư và phát triển của Công ty để xử lý tài chính theo quy định cho các khoản tạm ứng phát sinh trước năm 2022	100%
10.	88/2025/HHC/NQ-HĐQT	07/07/2025	Về việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện soát xét BCTC bán niên 2025 và kiểm toán BCTC năm 2025	100%
11.	99/2025/HHC/NQ-HĐQT	18/07/2025	Về việc miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Nam Thị Thu Hương	100%
12.	113/2025/HHC/NQ-HĐQT	05/08/2025	Về việc miễn nhiệm Kế toán trưởng Nguyễn Tuyết Nhung	100%
13.	124/2025/HHC/NQ-HĐQT	12/09/2025	Về việc thông qua giao dịch với Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tamba	100%
14.	128/2025/HHC/NQ-HĐQT	22/09/2025	Về việc thông qua chủ trương xin cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Sacombank (300 tỷ)	100%
15.	158A/2025/HHC/NQ-HĐQT	20/12/2025	Thông qua việc gia hạn các hợp đồng hợp tác kinh doanh/đầu tư với Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa;	75%

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu chọn, chịu trách nhiệm trước cổ đông và pháp luật về toàn bộ hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Công ty. Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Ban kiểm soát của Công ty có sự thay đổi nhân sự, các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm tại ngày lập báo cáo như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Trình độ Chuyên môn	Ghi chú
1.	Bà Nguyễn Ngô Thị Trúc My	Trưởng ban kiểm soát	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm 28/04/2025
2.	Bà Đoàn Thị Thu Linh	Trưởng ban kiểm soát	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm 28/04/2025
3.	Ông Đinh Nho Liêm	Thành viên	Cử nhân kinh tế	-
4.	Bà Đinh Thị Thanh Tâm	Thành viên	Thạc sỹ kinh tế	-

Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Cụ thể, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp thường xuyên, định kỳ theo đúng các quy định và thực hiện đầy đủ các chương trình hoạt động theo kế hoạch đã đề ra, bao gồm: Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và tình hình hoạt động kinh doanh - tài chính của Công ty.

Năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên BKS để triển khai kế hoạch hoạt động và đánh giá tình hình thực hiện công tác giám sát. Ngoài 02 phiên họp chính thức, các thành viên BKS thường xuyên thực hiện việc trao đổi thông tin qua email, điện thoại để hoàn tất các nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao.

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ Tham dự	Tỉ lệ Biểu quyết	Lý do Không tham dự
1.	Bà Nguyễn Ngô Thị Trúc My	2/2	100%	100%	-
2.	Ông Đinh Nho Liêm	2/2	100%	100%	-
3.	Bà Đinh Thị Thanh Tâm	2/2	100%	100%	-
4.	Bà Đoàn Thị Thu Linh	0/2	0%	0%	Không còn là thành viên BKS

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT). Thực hiện giám sát, kiểm tra công tác triển khai và thực thi của HĐQT, Ban điều hành (BDH) theo các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025, Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty.
- Rà soát Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, hệ thống văn bản quy định của Công ty trên cơ sở đó đưa ra kiến nghị sửa đổi cho phù hợp các quy định pháp luật của Nhà nước hiện hành và nâng cao hiệu quả Công ty.
- Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Giám sát, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban điều hành theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025;
- Kiểm tra tính trung thực, hợp lý và mức độ thận trọng trong công tác kế toán, lập Báo cáo tài chính của Công ty;
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định nội bộ Công ty trong công tác sản xuất, bán hàng, kế toán, kiểm kê tài sản, định mức chi phí tại Công ty và các Chi nhánh.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra kiểm soát định kỳ và bất thường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, nghiên cứu các tài liệu, quy trình hoạt động của công ty và đánh giá sự phù hợp của các quy trình, quy định với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các kiến nghị điều chỉnh phù hợp với Ban Điều hành công ty. Cụ thể:

- Ban kiểm soát đã phối hợp cùng các phòng ban trong Công ty thực hiện kiểm kê tại Nhà máy VSIP về nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ và thành phẩm;
- Thực hiện theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát năm 2025.
- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát về tính tuân thủ Điều lệ Công ty, tính tuân thủ của các phòng ban liên quan về Quy trình mua hàng, thanh toán cho nhà cung cấp.
- Xem xét việc tuân thủ, chấp hành các quy định về công tác ghi sổ kế toán, quản lý công nợ, lập và trình bày Báo cáo tài chính, an toàn sản xuất, các rủi ro tiềm ẩn trong môi trường sản xuất kinh doanh.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA
HĐQT VÀ BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan nhằm kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ trong hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.
- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực và hợp lý trong công tác quản lý tài chính, kế toán; thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 của Công ty.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính; xem xét các ý kiến của kiểm toán độc lập và kiến nghị các biện pháp.
- Giám sát các hợp đồng, giao dịch kinh tế, đặc biệt là các giao dịch với bên liên quan nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động giám sát theo quy định.

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC
ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện sự phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trên cơ sở độc lập trong giám sát, đồng thời đảm bảo hiệu quả trong trao đổi thông tin và thực hiện nhiệm vụ theo quy định, cụ thể:

- Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp, cung cấp đầy đủ, kịp thời các hồ sơ, tài liệu, báo cáo cần thiết từ HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các đơn vị liên quan phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được mời, tham gia ý kiến đối với các nội dung liên quan đến quản trị công ty, tình hình tài chính, tuân thủ pháp luật và các vấn đề có ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát trao đổi, làm việc trực tiếp với Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý có liên quan để làm rõ các nội dung cần kiểm tra, giám sát; các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát được Ban Giám đốc và các đơn vị liên quan tiếp thu, giải trình theo quy định.

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác được thực hiện trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, không làm ảnh hưởng đến tính độc lập trong hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM
SOÁT NĂM 2026

Trong năm 2026, Ban kiểm soát phát huy tinh thần trách nhiệm để tiếp tục thực hiện đầy đủ công việc kiểm tra, giám sát theo đúng quyền hạn và nghĩa vụ quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ và quy chế quản trị nội bộ, nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2026.
- Định kỳ thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý, hằng năm trước khi công bố thông tin.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cuối năm 2026.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ kinh doanh, đầu tư của Công ty.
- Kiểm tra định kỳ và đột xuất (theo yêu cầu của cổ đông) về tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và Ban giám đốc, tăng cường, cải tiến các quy trình phối hợp với HĐQT và Ban Giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.
- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc trong việc cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ. Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế hoạt động kinh doanh của Công ty.



GIAO DỊCH NỘI BỘ

GIAO DỊCH NỘI BỘ

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Công ty có giao dịch với Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tamba về gia công và phân phối các sản phẩm của công ty tại Gia Lai.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm giữ năm quyền kiểm soát: Không có
- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành: Công ty có giao dịch với Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà về Phân phối các sản phẩm Bánh Kẹo Hải Hà của công ty trong địa bàn thành phố Hà Nội.
- Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác: Không có

THU NHẬP CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2025 đồng
Ông Hoàng Hùng	Chủ tịch HĐQT	162.000.000
Ông Tăng Minh Vương	Thành viên HĐQT	162.000.000
Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc	Thành viên HĐQT	162.000.000
Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	Thành viên HĐQT	162.000.000
Bà Nam Thị Thu Hương	Phó Tổng giám đốc (đã miễn nhiệm)	457.465.703



QUẢN TRỊ RỦI RO

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc HAIHACO xác định quản trị rủi ro là một trong những nguyên tắc quản trị công ty hàng đầu cần được đặc biệt chú trọng. Ban lãnh đạo đã đề xuất và thực hiện nhiều biện pháp để quản trị rủi ro nhằm hạn chế ở mức thấp nhất các ảnh hưởng xấu của những rủi ro này đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Hoạt động quản trị rủi ro hướng đến các mục tiêu:

- Kịp thời nhận diện rủi ro và khai thác các cơ hội, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.
- Phân định rõ ràng trách nhiệm sở hữu và quản trị rủi ro, xây dựng cơ chế giám sát và báo cáo rủi ro liên tục trong toàn Công ty.
- Bảo vệ và tăng cường tài sản cũng như hình ảnh Công ty.
- Tăng cường năng lực trong việc ra quyết định, lập kế hoạch và sắp xếp thứ tự ưu tiên công việc trên cơ sở hiểu biết thấu đáo và chặt chẽ về hoạt động kinh doanh, môi trường kinh doanh, cơ hội và thách thức của Công ty.

Công ty đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro dựa trên những thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đồng thời áp dụng linh hoạt phù hợp với mô hình của hoạt động công ty và môi trường hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. HĐQT và Ban Giám đốc công ty đã nhận diện những rủi ro chính ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm:

Rủi ro về về đặc thù ngành

Ngành bánh kẹo là ngành mang tính cạnh tranh cao. Mặt khác, bánh kẹo không phải là nhu cầu thiết yếu của con người nên mức tiêu dùng sản phẩm bánh kẹo phụ thuộc nhiều vào tình hình thu nhập của người dân. Thêm nữa, người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến vấn đề sức khỏe, sợ sử dụng các sản phẩm có nhiều đường. Vì vậy mà các sản phẩm bánh kẹo của HAIHACO muốn thâm nhập thị trường sẽ chịu áp lực lớn trong việc vừa phải đảm bảo chất lượng tốt đồng thời phải đa dạng chủng loại, mẫu mã, hương vị cho phù hợp với thị hiếu của từng đối tượng khách hàng.

Năm 2025 Việt Nam tiếp tục thực hiện cam kết AFTA giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo xuống 0% làm cho ngành bánh kẹo trong nước bị cạnh tranh rất khốc liệt với các loại bánh kẹo nhập khẩu từ các nước ASEAN (đặc biệt là Thái Lan).

Thị trường bánh kẹo Việt Nam có tính chất mùa vụ khá rõ nét. Sản lượng tiêu thụ thường tăng mạnh vào thời điểm từ tháng 8 Âm lịch (Tết Trung thu) đến Tết Nguyên đán. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ bánh kẹo khá chậm vào thời điểm sau Tết Nguyên đán và mùa hè do khí hậu nắng nóng.

Rủi ro về giá nguyên liệu

Một số nguyên liệu được Công ty nhập khẩu trực tiếp nên sự biến động về nguồn cung cũng như giá cả của các nguyên liệu này nếu tăng cũng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới giá thành sản phẩm.

Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỉ trọng lớn khoảng 70% - 80% giá thành sản phẩm, do đó việc biến động giá nguyên vật liệu sẽ gây bất lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm.

Rủi ro tỷ giá

Công ty thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ như nhập khẩu nguyên vật liệu trực tiếp từ nước ngoài, xuất khẩu hàng hóa sang các nước Lào, Trung Quốc, Mỹ, Myanmar, Nhật, Hàn Quốc... Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.

Để kiểm soát rủi ro này HAIHACO đã chủ động trong việc dự báo biến động tỷ giá và xây dựng mối quan hệ tốt với các ngân hàng có nguồn ngoại tệ dồi dào. Từng bước xem xét và triển khai việc sử dụng các công cụ tài chính để phòng ngừa rủi ro tỷ giá.

Rủi ro lãi suất

Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Nhất là theo dự báo, kinh tế Việt Nam sẽ lạm phát cao do chi phí y tế, giáo dục tăng.

Hiện nay, Công ty đang tìm cách giảm thiểu rủi ro lãi suất này thông qua các biện pháp như: kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hoá việc sử dụng vốn, tăng vòng quay đồng tiền, ưu tiên thanh toán nợ trước hạn đối với các khoản vay có lãi suất cao, cơ cấu lại các khoản vay từ lãi suất cao xuống lãi suất thấp.

Bên cạnh đó, HAIHACO đã tổ chức triển khai lập báo cáo quản trị theo thống phục vụ Ban lãnh đạo ra quyết định điều hành kinh doanh. Chủ động lập kế hoạch tài chính, bao gồm kế hoạch đầu tư, kế hoạch cân đối dòng tiền ngắn hạn và dài hạn phù hợp với kế hoạch kinh doanh hàng năm.





05.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

haiha
EST 1960

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ BỀN VỮNG QUỐC GIA

Các Mục tiêu Phát triển Bền vững (Sustainable Development Goals - SDGs) là bộ 17 mục tiêu toàn cầu do Liên Hợp Quốc đề ra, được các quốc gia thành viên cam kết thực hiện đến năm 2030, sau khi các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (Millennium Development Goals - MDGs) kết thúc vào cuối năm 2019. SDGs đóng vai trò định hướng chiến lược cho sự phát triển bền vững toàn cầu, thúc đẩy sự tham gia của các quốc gia nhằm xây dựng một thế giới thịnh vượng, công bằng và bền vững. Tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Kế hoạch hành động quốc gia triển khai Chương trình nghị sự 2030, cụ thể hóa 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững phù hợp với bối cảnh và định hướng phát triển đến năm 2030.



Bám sát các mục tiêu trong Kế hoạch hành động quốc gia đến năm 2030, HAIHACO xác định phát triển kinh tế phải song hành với bảo vệ và cải thiện môi trường. Đây là hai trụ cột xuyên suốt trong toàn bộ quá trình hoạt động và phát triển của Công ty. Việc tích hợp các mục tiêu này vào chiến lược phát triển bền vững thể hiện định hướng xây dựng HAIHACO trở thành doanh nghiệp đầu ngành, thân thiện với môi trường và có trách nhiệm với cộng đồng.

Ngay từ những ngày đầu kinh doanh, HAIHACO đã triển khai đồng bộ các chương trình tuyên truyền, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ nhân viên về bảo vệ môi trường. Những hành động thiết thực như phân loại rác thải để tái chế, tiết kiệm năng lượng và tài nguyên nước, tắt thiết bị khi không sử dụng, hạn chế túi ni-lông, trồng và chăm sóc cây xanh... được duy trì thường xuyên. Những việc làm tưởng chừng nhỏ bé này đã và đang góp phần lan tỏa lối sống tích cực, đồng thời hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

Về trách nhiệm với môi trường, HAIHACO cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh môi trường, không ngừng nâng cao công tác quản lý, giám sát và triển khai các mô hình sản xuất xanh – sạch – an toàn.

Về trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, HAIHACO tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện và phong trào xã hội, thể hiện rõ nét tinh thần trách nhiệm và sự gắn kết của doanh nghiệp với cộng đồng.



TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Chất lượng sản phẩm là bước đi chiến lược quan trọng của HAIHACO trong việc chiếm lĩnh niềm tin người dùng. Công ty luôn chủ động tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu có chất lượng tốt nhất, giá cả cạnh tranh nhất từ các nhà cung cấp uy tín trên thế giới và tại Việt Nam nhằm sản xuất ra các thành phẩm có chất lượng đảm bảo, giá cả hợp lý cung cấp cho người tiêu dùng Việt Nam.

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

Tài nguyên nước - yếu tố không thể thiếu trong đời sống của con người, là nhân tố thiết yếu trong quá trình sản xuất và hoạt động thường ngày của Công ty. Việc đáp ứng nhu cầu về nước đảm bảo cả về chất lượng và số lượng là điều kiện tiên quyết trong chiến lược phát triển bền vững của HAIHACO.

HAIHACO sử dụng nguồn cung cấp nước là nước sạch của các công ty cung cấp nước. Công ty luôn sử dụng đúng và đủ không lãng phí. Không xả thải nước chưa qua xử lý ra môi trường. Công ty luôn chấp hành và tuân thủ pháp luật các quy định về môi trường.

QUẢN LÝ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Mục tiêu “Sử dụng năng lượng hiệu quả, hướng tới phát triển bền vững” luôn được HAIHACO chú trọng thực hiện trong suốt quá trình sản xuất và hoạt động. Công ty luôn cân bằng giữa việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hợp lý nhằm giảm cường độ sử dụng điện năng, đồng thời đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, Công ty sử dụng 02 lò hơi đốt nhiên liệu BIOMASS giảm tuyệt đối không có khí thải nguy hại thải ra môi trường. Tiết kiệm chi phí sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

NHỮNG CẢI TIẾN NHẪM GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG

HAIHACO luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh phát luật về bảo vệ môi trường. Những biện pháp công ty đã thực hiện nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường cụ thể như:

- Vận hành và kiểm tra thường xuyên hệ thống xử lý nước thải tại cả 3 nhà máy đảm bảo nước thải đầu ra đạt chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT.
- Tăng cường thực hiện công tác vệ sinh công nghiệp trong khu vực sản xuất và các phương tiện vận chuyển. Vệ sinh khu vực nhập xuất thành phẩm, đường nội bộ và phun nước thường xuyên ở các khu vực phát sinh bụi.
- Trang bị bảo hộ lao động và giám sát thực hiện bảo vệ môi trường của công nhân.
- Xử lý tốt chất thải rắn bằng cách thu gom và xử lý đúng quy định.
- Thực hiện thường xuyên các chương trình quan trắc môi trường theo quy định.
- Trồng cây xanh xung quanh khuôn viên tạo cảnh quan và không khí trong lành.
- Sử dụng túi giấy, thân thiện môi trường thay cho túi nilon.



TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Trên chặng đường xây dựng thương hiệu bánh kẹo có thể nói là truyền thống lâu đời bậc nhất của người Tràng An, Hà Nội cũng như của ngành bánh kẹo Việt Nam hơn 6 thập kỷ qua, Hải Hà luôn xác định người tiêu dùng là cơ sở, là nền tảng và là đòn bẩy cho sự phát triển bền vững. Mỗi một sản phẩm trao đến tay người tiêu dùng đều gửi gắm vào đó là những lời ngọt ngào muốn ngỏ về sự gắn bó, tin tưởng, đồng hành đến với mỗi người nói chung và với khách hàng của Hải Hà nói riêng. Suốt bề dày lịch sử hình thành và phát triển 65 năm qua với biết bao thế hệ, những chiếc bánh, chiếc kẹo của Hải Hà luôn tự hào khi xuất hiện trên mâm cỗ trông trăng, mâm cỗ đoàn viên, trong những dịp Lễ Tết của hàng triệu triệu gia đình người Việt Nam.

Để có được sự gắn bó thân thiết của người tiêu dùng chính là nhờ các lợi thế hấp dẫn và khác biệt sau:

Hải Hà Thương hiệu uy tín

Ban lãnh đạo công ty luôn xác định uy tín thương hiệu và chất lượng sản phẩm là cái gốc nhằm tạo ra tính cạnh tranh đối với các sản phẩm mang thương hiệu Hải Hà. Từ nguyên liệu sản xuất đầu vào luôn được Công ty quản lý chặt chẽ, thẩm định nghiêm ngặt. Đến vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm hàng đầu. Công nghệ sản xuất bánh có sự kế thừa và phát huy tinh hoa truyền thống của công ty đồng thời kết hợp với máy móc hiện đại nhập khẩu, đảm bảo đặc biệt vệ sinh an toàn thực phẩm tốt nhất theo tiêu chuẩn GMP.



Hải Hà Sản phẩm đa dạng

Theo dòng chảy của thời gian, sản phẩm của Hải Hà có nhiều thay đổi cả về hình thức, kiểu dáng để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Tuy nhiên, những chiếc bánh của Hải Hà vẫn luôn được lòng những khách hàng khó tính bởi uy tín thương hiệu và chất lượng sản phẩm.

Nhờ vào lợi thế đó, thị trường tiêu thụ của Hải Hà có thể hướng phục vụ đông đảo mọi đối tượng tầng lớp nhân dân. Khách hàng dễ dàng nhận biết, tin tưởng, tin dùng sản phẩm của Hải Hà so với một số thương hiệu sản phẩm bánh kẹo khác mới xuất hiện trên thị trường hiện nay.



TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Nguồn nhân lực là một phần cốt yếu cho sự hình thành và phát triển của công ty, trong đó, trình độ phát triển nguồn nhân lực là thước đo đánh giá sự tiến bộ của một doanh nghiệp. Thấu hiểu được vấn đề đó, Hải Hà đã không ngừng mở rộng, phát triển đội ngũ nhân viên có chất lượng và toàn diện trên mọi mặt trong suốt những năm qua.

Với mục tiêu xây dựng môi trường làm việc: “Càng ngày càng phát triển, càng ngày càng chuyên nghiệp”, chính sách nhân sự của Hải Hà luôn được đặt lên hàng đầu những tiêu chí sao cho có sự hấp dẫn lớn nhất nhằm thu hút nhân tài cho các vị trí công việc.

Năm 2025 chịu ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu, chiến tranh, lạm phát tác động lên mọi mặt của nền kinh tế, đặc biệt là người lao động mất việc làm, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao. Trong thời kỳ khó khăn đó Công ty đã đạt được sự đồng thuận để áp dụng những giải pháp nhằm giữ toàn bộ việc làm, bao gồm nghỉ phép năm, nghỉ ngừng việc vẫn hưởng lương, dừng làm thêm giờ,... Với người lao động, nếu bị chấm dứt hợp đồng lao động trong thời điểm này quả thực sẽ đẩy họ vào tình thế rất khó. Do đó cho dù khó khăn nhưng Ban lãnh đạo Công ty đã kịp thời đưa ra giải pháp để giúp cả hai bên vượt qua thời kỳ khủng hoảng này.



Không chỉ quan tâm đến đời sống vật chất mà Hải Hà còn chú trọng bồi dưỡng đời sống tinh thần của người lao động từ môi trường làm việc an toàn, sạch sẽ đến cả những món quà tinh thần đầy ấp niềm vui trong các dịp Lễ Tết. Hải Hà xây dựng hệ thống che chắn lò nướng bánh giúp công nhân vận hành lò không bị nóng; Tổ chức cho 100% người lao động nghỉ mát hè. Tặng quà 8/3, quà cho con CBCNV nhân dịp 1/6, khen thưởng các cháu học sinh giỏi, đạt thành tích cao trong học tập, tặng quà trung thu cho CBCNV. Trợ cấp khó khăn hàng tháng cho hơn 200 lao động, thăm hỏi các trường hợp đặc biệt khó khăn, các gia đình có con bị khuyết tật hay mắc bệnh hiểm nghèo, các gia đình chính sách trong Công ty, 27/07 và đầu năm học mới

Ấn tượng và ý nghĩa hơn cả là việc Hải Hà luôn có những hoạt động mang Tết về gần hơn với những người lao động xa nhà ở những khu công nghiệp. Mỗi dịp Tết đến xuân về, khi những giỏ quà Tết là các sản phẩm bánh kẹo Hải Hà được trao tận tay người lao động, những cái bắt tay chân tình, những lời chúc mùa Xuân mới vui tươi, đầm ấm khiến một khoảng sân trong khu công nghiệp rộn ràng sắc xuân và ngập tràn niềm hân hoan, phấn khởi.

Nhiều năm nay, Hải Hà đã và đang tiếp tục lan tỏa tinh thần sẻ chia khó khăn cùng cộng đồng. Song song với hoạt động sản xuất kinh doanh, ban lãnh đạo Công ty rất chú trọng đến công tác xã hội, trong đó đặc biệt quan tâm đến đời sống của người lao động, không chỉ gói gọn trong nội bộ mà còn hướng đến công nhân lao động ngoài Công ty.

Trong năm, bên cạnh việc chăm lo đời sống tinh thần, Công ty tiếp tục tập trung cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao chế độ phúc lợi cho người lao động thông qua các giải pháp thiết thực như:

- Nâng cao chất lượng khẩu phần ăn ca với cơ cấu dinh dưỡng hợp lý, bổ sung thực phẩm giàu đạm, rau xanh và trái cây, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đáp ứng nhu cầu năng lượng trong quá trình làm việc;
- Sửa chữa, nâng cấp bếp ăn và nhà ăn tập thể theo hướng khang trang, sạch sẽ, thông thoáng, trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ chế biến và sinh hoạt;

- Cải thiện môi trường làm việc tại văn phòng và nhà máy thông qua việc cải tạo cơ sở vật chất, bố trí không gian khoa học, tăng cường ánh sáng, thông gió và các tiện ích hỗ trợ;

Qua đó, góp phần tạo dựng môi trường làm việc an toàn, tiện nghi, nâng cao sức khỏe, sự gắn bó và hiệu quả làm việc của người lao động, đồng thời khẳng định cam kết phát triển bền vững lấy con người làm trung tâm của Công ty.



TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

Với phương châm luôn đặt trách nhiệm xã hội lên hàng đầu và hướng đến sự phát triển bền vững của cộng đồng, HAIHACO không ngừng nỗ lực xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, nhân văn và đầy tính sẻ chia. Trong thời gian qua, Công ty đã phối hợp chặt chẽ với tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên triển khai nhiều phong trào thiết thực, nhằm khơi dậy tinh thần tương trợ lẫn nhau, hỗ trợ kịp thời những trường hợp khó khăn trong nội bộ. Các hoạt động này không chỉ góp phần lan tỏa giá trị nhân văn tốt đẹp, mà còn tạo động lực thúc đẩy tinh thần đoàn kết, gắn bó và tương thân tương ái giữa các thành viên trong đại gia đình HAIHACO.



Trong năm 2025, HAIHACO đã triển khai nhiều chương trình thiện nguyện ý nghĩa như:

- Công ty đã phát động các quỹ ủng hộ người nghèo, đồng bào bị thiên tai lũ lụt... do Đảng ủy Khối, Công đoàn Công Thương, Liên đoàn lao động thành phố Hà Nội phát động: Mỗi cán bộ Đảng viên, công nhân viên ủng hộ một ngày lương và tiền mặt.
- Công ty còn ủng hộ bằng sản phẩm đến các tổ chức từ thiện, các hoàn cảnh khó khăn, các gia đình chính sách của Công ty cũng như tại địa phương trên địa bàn, các chương trình do Đảng ủy khối doanh nghiệp Hà Nội, Công đoàn Công Thương, Liên đoàn lao động các tỉnh Bắc Ninh phát động...
- Bên cạnh đó, Công ty còn tặng quà bằng sản phẩm cho các tổ chức xã hội (Hội chữ thập đỏ thành phố Hà Nội, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Hội người mù...) nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết thiếu nhi 01/06, Tết Trung thu và tổ chức nhiều chương trình ý nghĩa khác như hiến máu, Tết Nhân Ái Xuân Bính Ngọ 2026,...





06.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

haiha

EST 1960

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà (“Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Hoàng Hùng	Chủ tịch - Đại diện theo pháp luật
Ông Tăng Minh Vương	Thành viên
Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc	Thành viên độc lập

Ban Giám đốc

Bà Nam Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 18/07/2025)
----------------------	--

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Thiết lập và áp dụng kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Công ty,



Hoàng Hùng

Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo Pháp luật
Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số: 123/2026/BCKT-AVI-TC1

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 31/03/2026, từ trang 05 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị và Ban giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

- Như đã trình bày tại thuyết minh số 27 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính: Trong năm, Công ty phát sinh các giao dịch góp vốn hợp tác kinh doanh với các đối tác có quan hệ kinh tế/giao dịch thường xuyên. Số dư phải thu các hợp đồng hợp tác của Công ty tại ngày 31/12/2025 là 495,5 tỷ đồng (tại ngày 01/01/2025 là 465,5 tỷ đồng), tổng lợi nhuận phát sinh từ các hợp đồng hợp tác kinh doanh phát sinh trong năm là 43,042 tỷ đồng. Các giao dịch về góp vốn này được thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty xác định các hợp đồng hợp tác kinh doanh này tuân thủ các quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc xác định giá trị hợp lý của các giao dịch, cam kết chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện các nội dung cũng như mục đích sử dụng vốn góp của các hợp đồng hợp tác kinh doanh và có biện pháp phòng ngừa tổn thất phát sinh (nếu có). Theo đó, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đánh giá không có bất kỳ tổn thất nào cần phải trích lập dự phòng liên quan đến hoạt động hợp tác kinh doanh tại ngày 31/12/2025..
- Như đã trình bày tại thuyết minh số 17 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính: Ngày 30/06/2025, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 82A/2025/HHC/NQ-HĐQT về việc sử dụng Quỹ đầu tư phát triển của Công ty để xử lý tài chính cho các khoản tạm ứng phát sinh trước năm 2022 với giá trị là 23.861.703.781 đồng theo quy định và chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi các vấn đề cần nhấn mạnh nêu trên.



Nguyễn Thương
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0308-2023-055-1



Nguyễn Hoàng Việt
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 4988-2024-055-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

MẪU SỐ B01-DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		594.591.767.583	698.745.833.466
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	57.544.668.509	64.834.713.056
1. Tiền	111		57.544.668.509	19.234.713.056
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	45.600.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		477.045.768.769	573.981.539.486
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	175.492.157.622	127.567.217.147
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		935.840.493	9.314.991.162
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	303.845.811.038	438.013.817.879
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(3.231.048.925)	(1.270.933.405)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		3.008.541	356.446.703
III. Hàng tồn kho	140		52.187.467.906	59.597.174.248
1. Hàng tồn kho	141	7	52.187.467.906	59.597.174.248
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.813.862.399	332.406.676
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	8	1.284.045.696	262.038.734
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		37.429.104	17.840.151
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	12	6.492.387.599	52.527.791
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		389.628.273.764	243.602.759.573
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		211.340.226.976	62.456.226.975
1. Phải thu dài hạn khác	216	9	211.340.226.976	62.456.226.975
II. Tài sản cố định	220		126.432.930.952	137.972.343.419
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	125.381.723.962	137.532.375.689
- Nguyên giá	222		420.765.805.299	415.675.408.395
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(295.384.081.337)	(278.143.032.706)
2. Tài sản cố định vô hình	227		1.051.206.990	439.967.730
- Nguyên giá	228		2.476.266.580	1.242.819.280
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.425.059.590)	(802.851.550)
III. Tài sản dài hạn khác	260		51.855.115.836	43.174.189.179
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	8	51.855.115.836	43.174.189.179
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		984.220.041.347	942.348.593.039

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		319.525.278.064	301.100.448.414
I. Nợ ngắn hạn	310		317.583.165.199	299.191.735.549
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	11	48.677.520.657	19.139.900.795
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		7.782.026.584	1.776.545.663
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12	11.042.261.795	10.791.995.173
4. Phải trả người lao động	314		20.842.622.162	22.633.201.580
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	38.360.155.762	12.523.712.813
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	15	3.371.974.672	26.558.826.531
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	21.628.604.494	20.292.253.381
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	13	157.249.616.067	175.278.434.197
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		8.628.383.006	10.196.865.416
II. Nợ dài hạn	330		1.942.112.865	1.908.712.865
1. Phải trả dài hạn khác	337	16	1.942.112.865	1.908.712.865
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		664.694.763.283	641.248.144.625
I. Vốn chủ sở hữu	410	17	664.694.763.283	641.248.144.625
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		164.250.000.000	164.250.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		164.250.000.000	164.250.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		33.502.910.000	33.502.910.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		3.656.202.300	3.656.202.300
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		413.175.543.518	392.785.590.599
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		50.110.107.465	47.053.441.726
- LNST chưa PPLK đến cuối năm trước	421a		2.801.785.026	2.801.785.026
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		47.308.322.439	44.251.656.700
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		984.220.041.347	942.348.593.039

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Người lập

Phụ trách phòng tài vụ

Chủ tịch Hội đồng quản trị







Trương Thị Hà Vân

Cao Thị Ngọc Lan

Hoàng Hùng



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

MẪU SỐ B02-DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	768.243.548.500	818.031.591.431
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	19	68.465.063.394	45.780.538.273
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	19	699.778.485.106	772.251.053.158
4. Giá vốn hàng bán	11	20	543.652.924.292	602.660.072.061
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		156.125.560.814	169.590.981.097
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	44.353.603.192	81.836.153.107
7. Chi phí tài chính	22	22	10.222.910.208	46.365.056.738
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.800.959.335	46.182.872.715
8. Chi phí bán hàng	25	23	93.960.102.158	101.421.734.049
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	35.752.019.920	45.250.456.559
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		60.544.131.720	58.389.886.858
11. Thu nhập khác	31		240.680.009	284.263.608
12. Chi phí khác	32		1.319.526.944	1.493.832.431
13. Lợi nhuận khác	40		(1.078.846.935)	(1.209.568.823)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		59.465.284.785	57.180.318.035
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	25	12.156.962.346	12.928.661.335
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		47.308.322.439	44.251.656.700
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	26	2.880	2.694

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Người lập

Phụ trách phòng tài vụ

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trương Thị Hà Vân

Cao Thị Ngọc Lan

Hoàng Hùng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

MẪU SỐ B03-DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	59.465.284.785	57.180.318.035
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	17.974.230.161	17.343.755.453
- Các khoản dự phòng	03	2.316.562.223	1.270.933.405
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(68.095.045)	(130.278.126)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(43.581.546.760)	(80.463.992.597)
- Chi phí lãi vay	06	9.800.959.335	11.589.819.907
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	45.907.394.699	6.790.556.077
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(76.233.025.808)	793.085.059.498
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	7.409.706.342	35.670.704.145
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	37.101.352.458	(878.324.697.921)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(9.702.933.619)	2.908.339.239
- Tiền lãi vay đã trả	14	(9.661.182.778)	(11.653.248.786)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(11.354.463.774)	(11.064.131.960)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.568.482.410)	(2.428.903.396)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(18.101.634.890)	(65.016.323.104)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(6.132.703.744)	(2.717.603.950)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	55.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	34.992.845.802	94.802.736.005
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	28.860.142.058	92.140.132.055
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	452.718.687.634	614.714.965.239
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(470.747.505.764)	(588.808.880.920)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(18.028.818.130)	25.906.084.319
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(7.270.310.962)	53.029.893.270
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	64.834.713.056	11.713.871.251
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(19.733.585)	90.948.535
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	57.544.668.509	64.834.713.056

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà (“Công ty”) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003614 ngày 20/01/2004; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101444379 thay đổi lần thứ 8 ngày 06/04/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Vốn điều lệ của Công ty là 164.250.000.000 đồng tương ứng với 16.425.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng. Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là HHC.

Số nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2025 là 975 người (tại ngày 31/12/2024 là 1.064 người).

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- Sản xuất và kinh doanh các loại thực phẩm, đồ uống như bánh, kẹo, đường, sữa, cà phê, đồ uống không cồn, nước khoáng...;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Đầu tư xây dựng, cho thuê văn phòng, nhà ở, trung tâm thương mại.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc Công ty

Trụ sở chính của Công ty tại số 25 - 27 đường Trương Định, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội.

Các đơn vị trực thuộc Công ty bao gồm:

A. Các đơn vị hạch toán chung (xác định kết quả kinh doanh cùng Văn phòng Công ty)

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà - Nhà máy Bánh kẹo Hải Hà 1. Địa chỉ tại Đường Lạc Long Quân, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ.
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà - Nhà máy Bánh kẹo Hải Hà 2. Địa chỉ tại Số 3, đường Thanh Bình, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà - Nhà máy Bánh kẹo Hải Hà. Địa chỉ tại Khu Công nghiệp VSIP Bắc Ninh - Số 3, đường 8, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

B. Các đơn vị có tổ chức hạch toán kế toán (có xác định kết quả kinh doanh của đơn vị)

- Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà. Địa chỉ tại 202 Lý Chính Thắng, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh. Hỗ trợ tổng thầu phân phối sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà. Hoạt động kinh doanh chính là Hỗ trợ tổng thầu phân phối sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà.
- Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà. Địa chỉ tại Số 134 đường Phan Thanh, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hoạt động kinh doanh chính là Phân phối sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà.

2. NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 năm dương lịch.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: Đồng Việt Nam (VND).

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán phù hợp với quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính, Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thông tin về thay đổi Chế độ kế toán doanh nghiệp:

Ngày 27/10/2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC ("Thông tư 99") hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp, thay thế Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và một số thông tư liên quan khác. Thông tư 99 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 01/01/2026. Ảnh hưởng của việc áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư 99 đối với số liệu sổ kế toán và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 01/01/2026 được thực hiện theo hướng dẫn chuyển đổi số dư trên sổ kế toán và điều khoản chuyển tiếp quy định tại Thông tư 99 và Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 29 - “Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót”.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

4.1. Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ một số thông tin liên quan đến luồng tiền).

Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty được lập trên cơ sở cộng báo cáo tài chính của Văn phòng Công ty và báo cáo tài chính của các Chi nhánh có tổ chức hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính sau khi bù trừ số dư các khoản công nợ nội bộ, doanh thu và chi phí và các khoản điều chuyển nội bộ.

4.2. Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Hội đồng quản trị và Ban giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

4.3. Chuyển đổi ngoại tệ

Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ được thực hiện theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN
Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Trong năm, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày phát sinh hoặc tỷ giá ghi sổ kế toán. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được phản ánh vào doanh thu hoạt động tài chính (nếu lãi) và chi phí tài chính (nếu lỗ). Các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại được phản ánh vào chênh lệch tỷ giá hối đoái và số dư được kết chuyển sang doanh thu hoạt động tài chính (nếu lãi) hoặc chi phí tài chính (nếu lỗ) tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

4.4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền phản ánh toàn bộ số tiền hiện có của Công ty tại ngày kết thúc niên độ kế toán, bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển.

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo, được ghi nhận phù hợp với quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 24 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

4.5. Các khoản phải thu và dự phòng nợ phải thu khó đòi

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải thu của khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác;
- Phải thu khác gồm các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán, bao gồm: Phải thu về lãi cho vay, lãi tiền gửi; cổ tức và lợi nhuận được chia; các khoản đã chi hộ; các khoản bên nhận ủy thác xuất khẩu phải thu hộ cho bên giao ủy thác; phải thu về tiền phạt, bồi thường; các khoản tạm ứng; cầm cố, ký cược, ký quỹ, cho mượn tài sản...

Công ty căn cứ kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo của các khoản phải thu để phân loại là dài hạn hoặc ngắn hạn.

Các khoản phải thu được ghi nhận không vượt quá giá trị có thể thu hồi. Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ 06 tháng trở lên và các khoản phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng có khả năng không thu hồi được đúng hạn phù hợp với các quy định của chế độ kế toán hiện hành.

4.6. Các hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC)

BCC là thỏa thuận bằng hợp đồng của hai hoặc nhiều bên để cùng thực hiện hoạt động kinh tế nhưng không hình thành pháp nhân độc lập. Hoạt động này có thể được đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn theo thỏa thuận liên doanh hoặc kiểm soát bởi một trong số các bên tham gia. BCC có thể được thực hiện dưới hình thức cùng nhau xây dựng tài sản hoặc hợp tác trong một số hoạt động kinh doanh. Các bên tham gia trong BCC có thể thỏa thuận chia doanh thu, chia sản phẩm hoặc chia lợi nhuận sau thuế. Trong mọi trường hợp, khi nhận tiền, tài sản của các bên khác đóng góp cho hoạt động BCC, bên nhận hạch toán là nợ phải trả.

Đối với trường hợp BCC chia lợi nhuận sau thuế, các bên phải cử ra một bên để kế toán toàn bộ các giao dịch của BCC, ghi nhận doanh thu, chi phí, theo dõi riêng kết quả kinh doanh của BCC và quyết toán thuế.

4.7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định theo giá gốc, trường hợp giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được thì hàng tồn kho được xác định theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, hỏng, kém phẩm chất trong trường hợp giá trị thực tế của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán năm.

4.8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước bao gồm chi phí bảo hiểm, chi phí trả trước tiền thuê đất tại khu công nghiệp Tân Tạo và khu Công nghiệp VSIP - Bắc Ninh, chi phí sửa chữa, công cụ, dụng cụ và các khoản chi phí trả trước khác, trong đó:

- Chi phí bảo hiểm được phân bổ theo thời hạn bảo hiểm.
- Chi phí trả trước tiền thuê đất được phân bổ dần vào kết quả kinh doanh theo thời gian của hợp đồng thuê.
- Chi phí sửa chữa và công cụ dụng cụ được phân bổ vào báo cáo kết quả kinh doanh trong thời gian không quá 36 tháng kể từ thời điểm phát sinh.

4.9. Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được xác định theo giá gốc. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình hình thành từ mua sắm và xây dựng chuyển giao là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi tăng nguyên giá của tài sản nếu chúng thực sự cải thiện trạng thái hiện tại so với trạng thái tiêu chuẩn ban đầu của tài sản đó, như:

- Thay đổi bộ phận của tài sản cố định hữu hình làm tăng thời gian sử dụng hữu ích, hoặc làm tăng công suất sử dụng của chúng; hoặc
- Cải tiến bộ phận của tài sản cố định hữu hình làm tăng đáng kể chất lượng sản phẩm sản xuất ra; hoặc
- Áp dụng quy trình công nghệ sản xuất mới làm giảm chi phí hoạt động của tài sản so với trước.

Các chi phí phát sinh để sửa chữa, bảo dưỡng nhằm mục đích khôi phục hoặc duy trì khả năng đem lại lợi ích kinh tế của tài sản theo trạng thái hoạt động tiêu chuẩn ban đầu, không thỏa mãn một trong các điều kiện trên, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, số khấu hao được tính bằng nguyên giá chia (:) cho thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với khung khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính; riêng một số tài sản cố định thuộc nhóm máy móc, thiết bị và nhóm phương tiện vận tải được tính theo phương pháp số dư giảm dần có điều chỉnh. Thời gian khấu hao cụ thể của các loại tài sản cố định như sau:

	Năm
Nhà cửa vật kiến trúc	05 - 30
Máy móc thiết bị	03 - 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03 - 10
Thiết bị quản lý	03 - 07

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập từ thanh lý và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

4.10. Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế, thể hiện giá trị các chương trình phần mềm về quản lý và kế toán. Các chương trình phần mềm được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 03 năm.

4.11. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác;
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ, bao gồm: Phải trả về lãi vay; cổ tức và lợi nhuận phải trả; chi phí hoạt động đầu tư tài chính phải trả; các khoản phải trả do bên thứ ba chỉ hộ; tài sản phát hiện thừa chưa rõ nguyên nhân; phải trả về các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn; các khoản nhận ký cược, ký quỹ...

Công ty căn cứ kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo của các khoản nợ phải trả để phân loại là dài hạn hoặc ngắn hạn và đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ theo nguyên tắc như trình bày tại thuyết minh về chuyển đổi ngoại tệ.

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán. Khi có các bằng chứng cho thấy một khoản tổn thất có khả năng xảy ra, Công ty ghi nhận ngay một khoản phải trả theo nguyên tắc thận trọng.

4.12. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả bao gồm khoản nợ còn phải trả do đã nhận hàng hóa, dịch vụ nhưng chưa có hóa đơn hoặc các khoản chi phí của kỳ báo cáo chưa có đủ hồ sơ, tài liệu nhưng chắc chắn sẽ phát sinh cần phải được tính trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh.

4.13. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm phản ánh vốn góp thực tế của cổ đông, được ghi nhận theo số vốn thực góp của các cổ đông góp cổ phần, tính theo mệnh giá cổ phiếu đã phát hành.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Các quỹ và lợi nhuận sau thuế được trích lập và phân phối theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc tạm trích theo Điều lệ Công ty và được trích lập bổ sung/điều chỉnh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4.14. Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn; Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, Công ty chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm: lãi tiền gửi, lãi từ các khoản đầu tư; lãi bán hàng trả chậm, chiết khấu thanh toán; cổ tức, lợi nhuận được chia; lãi chênh lệch tỷ giá,...

Thu nhập khác phản ánh các khoản thu nhập phát sinh từ các sự kiện hay các nghiệp vụ riêng biệt với hoạt động kinh doanh thông thường của Công ty, ngoài các khoản doanh thu nêu trên.

4.15. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính bao gồm: lãi tiền vay; chiết khấu thanh toán; lỗ chênh lệch tỷ giá... Cụ thể như sau:

- Tiền lãi được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên cơ sở số dư tiền vay và lãi suất vay thực tế từng kỳ (ngoại trừ chi phí đi vay đã được vốn hóa);
- Chênh lệch tỷ giá phản ánh các khoản lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái thực tế phát sinh trong kỳ của các nghiệp vụ phát sinh có gốc ngoại tệ và lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm báo cáo.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

4.16. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Chi phí thuế thu nhập hiện hành phản ánh số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp phát sinh trong năm và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp bổ sung do phát hiện sai sót không trọng yếu của các năm trước. Thu nhập thuế thu nhập hiện hành phản ánh số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được ghi giảm do phát hiện sai sót không trọng yếu của các năm trước.

Chi phí thuế thu nhập hoãn lại phản ánh số chênh lệch giữa tài sản thuế thu nhập hoãn lại được hoàn nhập trong năm lớn hơn tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh trong năm hoặc thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh trong năm lớn hơn thuế thu nhập hoãn lại phải trả được hoàn nhập trong năm. Thu nhập thuế thu nhập hoãn lại phản ánh số chênh lệch giữa tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh trong năm lớn hơn tài sản thuế thu nhập hoãn lại được hoàn nhập trong năm hoặc thuế thu nhập hoãn lại phải trả được hoàn nhập trong năm lớn hơn thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh trong năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính, khoản lỗ tính thuế và ưu đãi thuế chưa sử dụng. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời, đối với tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm mà tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ trường hợp khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thu nhập tính thuế có thể khác với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập tính thuế không bao gồm các khoản thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định các loại thuế của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định nghĩa vụ về các loại thuế tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

4.17. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan với Công ty nếu có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động hoặc có chung các thành viên quản lý chủ chốt hoặc cùng chịu sự chi phối của một công ty khác (cùng thuộc Tập đoàn, Tổng công ty).

Các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể tới Công ty, kể cả các thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị em ruột).

Các nhân viên quản lý chủ chốt có quyền và trách nhiệm về việc lập kế hoạch, quản lý và kiểm soát các hoạt động của Công ty: những người lãnh đạo, các nhân viên quản lý của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này.

Các doanh nghiệp do các cá nhân được nêu ở trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc thông qua việc này người đó có thể có ảnh hưởng đáng kể tới Công ty, bao gồm những doanh nghiệp được sở hữu bởi những người lãnh đạo hoặc các cổ đông chính của Công ty và những doanh nghiệp có chung một thành viên quản lý chủ chốt với Công ty.

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Tiền mặt	35.498.895	99.377.642
Tiền gửi ngân hàng	57.509.169.614	19.135.335.414
Các khoản tương đương tiền	-	45.600.000.000
Cộng	57.544.668.509	64.834.713.056

6. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
IMPACT Co., Ltd (Shine Win Trading)	1.178.137.216	5.098.263.873
Công ty Cổ phần ACI Việt Nam	10.000.000.000	10.000.000.000
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tam Ba	419.785.008	11.225.779.780
Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa	84.062.027.419	55.553.946.284
Công ty Cổ phần Thương mại và Phát triển Hải Hà	60.770.879.435	-
Các khách hàng khác	19.061.328.544	45.689.227.210
Cộng	175.492.157.622	127.567.217.147

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH



MẪU SỐ B09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

7. HÀNG TỒN KHO

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Hàng mua đang đi đường	1.250.684.270	-	952.966.280	-
Nguyên liệu, vật liệu	41.503.670.489	-	40.501.839.864	-
Công cụ, dụng cụ	88.798.259	-	77.331.044	-
Thành phẩm	9.252.736.495	-	16.079.936.898	-
Hàng hoá	91.578.393	-	1.985.100.162	-
Cộng	52.187.467.906	-	59.597.174.248	-

8. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	1.284.045.696	262.038.734
Chi phí bảo hiểm	311.444.044	221.045.228
Công cụ dụng cụ	662.484.889	13.500.000
Các khoản chi phí trả trước khác	310.116.763	27.493.506
Dài hạn	51.855.115.836	43.174.189.179
Chi phí thuê đất tại KCN VSIP Bắc Ninh	38.930.011.057	40.190.738.198
Chi phí thuê đất tại KCN Tân Tạo (Tp. Hồ Chí Minh)	1.978.863.072	2.060.112.012
Chi phí sửa chữa, công cụ dụng cụ	10.877.841.797	-
Các khoản chi phí trả trước khác	68.399.910	923.338.969
Cộng	53.139.161.532	43.436.227.913

9. PHẢI THU KHÁC

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Ngắn hạn	303.845.811.038	-	438.013.817.879	-
Tạm ứng	300.356.004	-	24.076.728.130	-
Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa (1)	195.000.000.000	-	231.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Bất động sản Quang Anh	-	-	40.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Zeta	-	-	43.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị (2)	89.500.000.000	-	89.500.000.000	-
Lợi nhuận từ hợp tác đầu tư	18.990.674.658	-	10.401.973.700	-
- Công ty Cổ phần Bất động sản Quang Anh	-	-	2.262.443.836	-
- Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Zeta	-	-	2.432.127.124	-
- Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị (2)	8.530.085.616	-	5.707.402.740	-
- Công ty TNHH Amber Finance (3)	5.847.534.247	-	-	-
- Công ty Cổ phần Phương Mai (4)	4.613.054.795	-	-	-
Các khoản phải thu khác	54.780.376	-	35.116.049	-
Dài hạn	211.340.226.976	-	62.456.226.975	-
Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa (1)	50.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH Amber Finance (3)	90.000.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Phương Mai (4)	71.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH Dịch vụ và Kinh Doanh Reina	-	-	62.000.000.000	-
Ký cược, ký quỹ	340.226.976	-	456.226.975	-
Cộng	515.186.038.014	-	500.470.044.854	-

- (1) Là khoản góp vốn hợp tác với Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa theo các hợp đồng hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực phân phối hàng tiêu dùng, phát triển chuỗi nhà hàng. Lợi nhuận chia cho Hải Hà được quy định trong từng hợp đồng dựa trên số tiền Hải Hà đã góp vốn.
- (2) Là khoản góp vốn hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị để cùng khai thác kinh doanh Dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá tại xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo hợp đồng số 1303/2023/HĐHTĐT/QAQT-HHC ngày 13/03/2023 và các phụ lục kèm theo. Lợi nhuận từ việc hợp tác là 12,65%/năm trên số tiền Công ty đã góp vốn.
- (3) Là khoản góp vốn hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Amber Finance để đầu tư “Dự án căn hộ chung cư cao cấp Thái Bình Plaza” tại Quận 2, TP Hồ Chí Minh. Công ty được hưởng lợi tức 8,5% trên số vốn đã góp. Đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính này, hai bên đã thanh lý và thu hồi toàn bộ gốc và lợi nhuận được chia từ hợp đồng hợp tác đầu tư này.
- (4) Là khoản góp vốn hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Phương Mai để đầu tư “Khu du lịch Dốc Lết - Phương Mai” tại phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Công ty được hưởng lợi tức 8,5% trên số vốn đã góp.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

10. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà xưởng và vật kiến trúc		Máy móc thiết bị		Phương tiện vận tải		Thiết bị quân lý		Cộng
	VND		VND		VND		VND		VND
NGUYỄN GIÁ									
Tại ngày 01/01/2025	153.342.171.638		240.760.223.288		20.054.133.615		1.518.879.854		415.675.408.395
Mua sắm trong năm	432.136.940		2.104.227.900		2.359.259.258		305.746.296		5.201.370.394
Thanh lý, nhượng bán	-		-		-		(110.973.490)		(110.973.490)
Tại ngày 31/12/2025	153.774.308.578		242.864.451.188		22.413.392.873		1.713.652.660		420.765.805.299
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ									
Tại ngày 01/01/2025	82.791.149.461		177.574.267.998		17.261.814.328		515.800.919		278.143.032.706
Khấu hao trong năm	4.860.533.364		11.111.993.415		925.283.616		454.211.726		17.352.022.121
Thanh lý, nhượng bán	-		-		-		(110.973.490)		(110.973.490)
Tại ngày 31/12/2025	87.651.682.825		188.686.261.413		18.187.097.944		859.039.155		295.384.081.337
GIÁ TRỊ CÒN LẠI									
Tại ngày 01/01/2025	70.551.022.177		63.185.955.290		2.792.319.287		1.003.078.935		137.532.375.689
Tại ngày 31/12/2025	66.122.625.753		54.178.189.775		4.226.294.929		854.613.505		125.381.723.962
Nguyên giá TSCĐ hết khấu hao còn sử dụng	48.009.652.325		108.510.480.714		12.818.208.901		128.082.728		169.466.424.668

Một số TSCĐ hữu hình của Công ty đang được sử dụng làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng thương mại theo Thuyết minh số 13.

11. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGÂN HẠN

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị		Giá trị	
	VND	Số có khả năng trả nợ VND	VND	Số có khả năng trả nợ VND
Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa	39.073.285.990	39.073.285.990	9.640.665.164	9.640.665.164
Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải Kinh Bắc	1.256.575.053	1.256.575.053	1.987.333.057	1.987.333.057
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Minh Phương Nam Hà Nội	-	-	2.550.144.411	2.550.144.411
Các nhà cung cấp khác	8.347.659.614	8.347.659.614	4.961.758.163	4.961.758.163
Cộng	48.677.520.657	48.677.520.657	19.139.900.795	19.139.900.795

12. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC

	01/01/2025		Số phải nộp trong năm		Số đã nộp trong năm		31/12/2025	
	VND		VND		VND		VND	
Thuế giá trị gia tăng	4.677.258.614		11.909.322.153		13.048.284.707		3.538.296.060	
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	(7.560.322)		735.082.582		735.082.582		(7.560.322)	
Thuế xuất, nhập khẩu	-		16.487.165		16.487.165		-	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.005.696.035		12.734.605.016		11.354.463.774		7.385.837.277	
Thuế thu nhập cá nhân	75.934.242		1.074.652.419		1.034.658.163		115.928.498	
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	(44.967.469)		(2.702.171.435)		3.737.688.373		(6.484.827.277)	
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	33.106.282		397.262.478		428.168.800		2.199.960	
Cộng	10.739.467.382		24.165.240.378		30.354.833.564		4.549.874.196	
Trong đó:								
- Phải thu Nhà Nước	52.527.791						6.492.387.599	
- Phải nộp Nhà Nước	10.791.995.173						11.042.261.795	

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN
Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

13. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

	01/01/2025		Trong năm		31/12/2025	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Vay ngắn hạn						
Ngân hàng TMCP Sài Gòn	123.211.786.231	123.211.786.231	352.626.375.021	318.590.545.185	157.247.616.067	157.247.616.067
Thương tín (1)						
Ngân hàng TMCP Quân đội (2)	52.064.647.966	52.064.647.966	100.092.312.613	152.156.960.579	-	-
Vay cá nhân	2.000.000	2.000.000	-	-	2.000.000	2.000.000
Cộng	175.278.434.197	175.278.434.197	452.718.687.634	470.747.505.764	157.249.616.067	157.249.616.067

Thông tin về các hợp đồng vay của Công ty như sau:

Ngân hàng	Hợp đồng vay	Hạn mức	Mục đích vay	Thời hạn	Tài sản đảm bảo
(1) Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín - Chi nhánh Thăng Long	Số 2020225055597/2024 ngày 20/11/2024. Thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng ngày 23/09/2025	300 tỷ VND	Bổ sung vốn lưu động	Thời hạn duy trì hạn mức đến ngày 23/09/2026 Thời hạn vay tối đa 6 tháng kể từ ngày giải ngân	Quyền tài sản và các công trình xây dựng, các khoản lợi thu từ việc kinh doanh, khai thác giá trị quyền sử dụng đất của Công ty tại Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh tại phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.
(2) Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ	Số 210417.24.051.33450. TD ngày 10/06/2024	100 tỷ VND	Bổ sung vốn lưu động	Thời hạn duy trì hạn mức đến ngày 06/05/2025 Thời hạn vay tối đa 6 tháng kể từ ngày giải ngân	Bất động sản là Văn phòng chi nhánh Đà Nẵng tại 134 đường Phan Thanh, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

14. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Trích trước chi phí lãi vay	499.643.076	359.866.519
Trích trước chi phí vận chuyển	599.881.198	822.921.057
Trích trước chi phí bán hàng	5.442.955.836	4.981.540.896
Trích trước chi phí quảng cáo	-	81.516.889
Trích trước chiết khấu thương mại	30.276.902.818	4.138.616.753
Các khoản trích trước khác	1.540.772.834	2.139.250.699
Cộng	38.360.155.762	12.523.712.813

15. DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN NGẮN HẠN

Doanh thu chưa thực hiện tại ngày 31/12/2025 của Công ty bao gồm 2.173.022.834 đồng doanh thu chưa thực hiện tương ứng với giá trị hàng hóa khuyến mại Công ty ước tính còn phải trả cho khách hàng theo các chương trình bán hàng trong năm 2025. Công ty thực hiện việc xuất trả lượng hàng khuyến mại này trong quý I năm 2026.

16. PHẢI TRẢ KHÁC

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	21.628.604.494	20.292.253.381
KPCĐ, BHXH, BHYT, BHTN	4.905.448.507	3.722.340.631
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	106.000.000	106.000.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	16.436.912.750	16.436.912.750
Các khoản phải trả, phải nộp khác	180.243.237	27.000.000
Dài hạn	1.942.112.865	1.908.712.865
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	1.942.112.865	1.908.712.865
Cộng	23.570.717.359	22.200.966.246

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

17. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	LNST chưa phân phối VND	Cộng VND
Tại ngày 01/01/2024	164.250.000.000	33.502.910.000	3.656.202.300	345.688.716.262	52.377.442.223	599.475.270.785
Lãi trong năm	-	-	-	-	44.251.656.700	44.251.656.700
Phân phối lợi nhuận	-	-	-	47.096.874.337	(49.575.657.197)	(2.478.782.860)
Tại ngày 01/01/2025	164.250.000.000	33.502.910.000	3.656.202.300	392.785.590.599	47.053.441.726	641.248.144.625
Lãi trong năm	-	-	-	-	47.308.322.439	47.308.322.439
Phân phối lợi nhuận (1)	-	-	-	44.251.656.700	(44.251.656.700)	-
Giảm khác (2)	-	-	-	(23.861.703.781)	-	(23.861.703.781)
Tại ngày 31/12/2025	164.250.000.000	33.502.910.000	3.656.202.300	413.175.543.518	50.110.107.465	664.694.763.283

(1) Công ty trích Quỹ đầu tư phát triển số tiền 44.251.656.700 đồng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-HHC ngày 28/04/2025.

(2) Ngày 30/06/2025, Hội đồng quản trị Công ty ban hành nghị quyết số 82A/2025/HHC/NQ-HĐQT về việc sử dụng Quỹ đầu tư phát triển của Công ty để xử lý tài chính các khoản tạm ứng phát sinh trước năm 2022 với giá trị là 23.861.703.781 đồng, việc này được thực hiện theo quy định và chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.

MẪU SỐ B09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Chi tiết cổ đông của Công ty

	31/12/2025		01/01/2025	
	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ
Ông Lưu Văn Vũ	3.942.000	24,00%	3.942.000	24,00%
Bà Trương Thị Bửu	3.942.000	24,00%	3.942.000	24,00%
Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	3.000.000	18,26%	3.000.000	18,26%
Các cổ đông khác	5.541.000	33,74%	5.541.000	33,74%
Cộng	16.425.000	100,00%	16.425.000	100,00%

Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	164.250.000.000	164.250.000.000
- Vốn góp tăng trong năm	-	-
- Vốn góp giảm trong năm	-	-
- Vốn góp cuối năm	164.250.000.000	164.250.000.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

Cổ phiếu

	31/12/2025	01/01/2025
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	16.425.000	16.425.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	16.425.000	16.425.000
- Cổ phiếu phổ thông	16.425.000	16.425.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.425.000	16.425.000
- Cổ phiếu phổ thông	16.425.000	16.425.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành 10.000 VND/cổ phiếu

18. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngoại tệ các loại	31/12/2025	01/01/2025
- Đô la Mỹ (USD)	111.597,82	524.163,17
Công nợ tạm ứng đã xử lý tài chính	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Tạm ứng	23.861.703.781	-
Cộng	23.861.703.781	-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN
Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

19. DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Doanh thu		
Doanh thu bán thành phẩm	748.901.956.021	796.575.033.116
Doanh thu bán hàng hóa	2.009.556.376	5.864.555.712
Doanh thu cung cấp dịch vụ, khác	17.332.036.103	15.592.002.603
Cộng	768.243.548.500	818.031.591.431
Các khoản giảm trừ doanh thu		
- Chiết khấu thương mại	52.645.424.556	37.021.749.624
- Hàng bán bị trả lại	15.819.638.838	8.758.788.649
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	699.778.485.106	772.251.053.158

20. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Giá vốn thành phẩm đã bán	541.978.404.871	598.999.588.548
Giá vốn hàng hóa đã bán	1.674.519.421	3.660.483.513
Cộng	543.652.924.292	602.660.072.061

21. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Lãi tiền gửi, lãi hợp tác đầu tư	43.581.546.760	80.869.563.102
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	769.335.234	130.278.126
Lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại	2.721.198	836.311.879
Cộng	44.353.603.192	81.836.153.107

22. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Chi phí lãi vay, lãi hợp tác đầu tư	9.800.959.335	46.182.872.715
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	421.950.873	182.184.023
Cộng	10.222.910.208	46.365.056.738

23. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Chi phí bán hàng	93.960.102.158	101.421.734.049
Chi phí nhân viên	61.621.435.214	61.617.891.735
Chi phí vật liệu, bao bì	1.391.236.984	1.331.831.127
Chi phí khấu hao tài sản cố định	724.717.189	477.701.532
Chi phí dịch vụ mua ngoài	26.905.964.102	25.224.229.042
Chi phí khác	3.316.748.669	12.770.080.613
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.752.019.920	45.250.456.559
Chi phí nhân viên	12.863.104.852	12.256.246.564
Chi phí vật liệu quản lý	1.318.281.532	603.877.208
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.149.019.674	855.503.980
Thuế, phí và lệ phí	(2.693.955.377)	7.122.822.277
Dự phòng phải thu khó đòi	2.316.562.223	1.270.933.405
Chi phí dịch vụ mua ngoài	20.299.502.090	22.265.951.952
Chi phí khác	499.504.926	875.121.173
Cộng	129.712.122.078	146.672.190.608

24. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	451.207.466.395	478.622.664.617
Chi phí nhân viên	140.995.876.188	140.606.704.393
Chi phí khấu hao tài sản cố định	18.089.639.366	17.343.755.453
Chi phí dịch vụ mua ngoài	68.819.845.028	69.403.354.697
Chi phí khác	1.122.298.218	20.768.024.063
Dự phòng phải thu khó đòi	2.316.562.223	1.270.933.405
Cộng	682.551.687.418	728.015.436.628

25. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	59.465.284.785	57.180.318.035
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế		
- Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	1.319.526.944	3.903.696.846
Thu nhập chịu thuế	60.784.811.729	61.084.014.881
- Thuế suất	20%	20%
Thuế TNDN phải nộp năm hiện hành	12.156.962.346	12.216.802.976
Thuế TNDN phải nộp bổ sung của các năm trước	-	711.858.359
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	12.156.962.346	12.928.661.335

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

26. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	47.308.322.439	44.251.656.700
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	47.308.322.439	44.251.656.700
	16.425.000	16.425.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.880	2.694

27. THÔNG TIN BỔ SUNG KHÁC

Công ty thực hiện góp vốn hợp tác kinh doanh với một số đối tác có quan hệ kinh tế/giao dịch thường xuyên nhằm tối đa hóa việc sử dụng vốn lưu động của Công ty. Các giao dịch về góp vốn hợp tác kinh doanh này được thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty xác định các hợp đồng hợp tác kinh doanh này tuân thủ các quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc xác định giá trị hợp lý của các giao dịch, cam kết chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện các nội dung cũng như mục đích sử dụng vốn góp của các hợp đồng hợp tác kinh doanh và có biện pháp phòng ngừa tổn thất phát sinh (nếu có). Theo đó, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đánh giá không có bất kỳ tổn thất nào cần phải trích lập dự phòng liên quan đến hoạt động hợp tác kinh doanh tại ngày 31/12/2025. Chi tiết các giao dịch như sau:

Đối tác	Số dư vốn góp hợp tác kinh doanh tại 01/01/2025	Vốn góp hợp tác kinh doanh phát sinh trong năm 2025	Vốn góp hợp tác kinh doanh đã thu hồi trong năm 2025	Số dư vốn góp hợp tác kinh doanh tại 31/12/2025
	VND	VND	VND	VND
Góp vốn thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh				
Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại MESA	231.000.000.000	14.000.000.000	-	245.000.000.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Quang Anh	40.000.000.000	-	40.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Zeta	43.000.000.000	-	43.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị	89.500.000.000	-	-	89.500.000.000
Công ty TNHH Dịch vụ và Kinh Doanh Reina	62.000.000.000	-	62.000.000.000	-
Công ty TNHH Amber Finance	-	90.000.000.000	-	90.000.000.000
Công ty Cổ phần Phương Mai	-	71.000.000.000	-	71.000.000.000
Cộng	465.500.000.000	175.000.000.000	145.000.000.000	495.500.000.000

Đối tác	Số dư lợi nhuận từ hợp đồng hợp tác kinh doanh còn phải thu tại 01/01/2025	Lợi nhuận ghi nhận trong năm 2025	Lợi nhuận đã thu trong năm 2025	Số dư lợi nhuận từ hợp đồng hợp tác kinh doanh còn phải thu tại 31/12/2025
	VND	VND	VND	VND
Lợi nhuận từ các hợp đồng hợp tác				
Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại MESA	-	17.878.232.877	17.878.232.877	-
Công ty Cổ phần Bất động sản Quang Anh	2.262.443.836	1.001.095.890	3.263.539.726	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Zeta	2.432.127.124	1.019.806.849	3.451.933.973	-
Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị	5.707.402.740	11.321.750.000	8.499.067.124	8.530.085.616
Công ty TNHH Dịch vụ và Kinh Doanh Reina	-	1.360.602.740	1.360.602.740	-
Công ty TNHH Amber Finance	-	5.847.534.247	-	5.847.534.247
Công ty Cổ phần Phương Mai	-	4.613.054.795	-	4.613.054.795
Cộng	10.401.973.700	43.042.077.398	34.453.376.440	18.990.674.658

Trong năm, Công ty phát sinh giao dịch với Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại Mesa như sau:

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
- Mua hàng hóa, dịch vụ	396.167.266.411	437.655.328.481
- Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	184.781.949.140	98.240.558.094
- Chiết khấu thương mại	48.567.892.738	26.601.628.649

28. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Trong năm, Công ty có phát sinh giao dịch với bên liên quan sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tam Ba	- Liên quan tới cổ đông lớn của Công ty (bà Trương Thị Bửu)
Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà	- Bà Đỗ Thị Hồng Thủy là thành viên HĐQT, Ông Hoàng Hùng là thành viên Ban Kiểm soát của Công ty này.

Giao dịch với bên liên quan

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tam Ba		
- Mua hàng hóa, dịch vụ	240.309.723	-
- Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	399.488.433	118.974.159
Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà		
- Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	8.150.879.062	10.469.769.047
- Chiết khấu thương mại	-	62.809.468
- Hàng bán bị trả lại	68.263.560	63.117.733

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số dư với bên liên quan

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng		
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tam Ba	419.785.008	11.225.779.780
Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà	77.392.707	227.602.461
Phải trả người bán ngắn hạn		
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tam Ba	259.534.500	-

Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2025	Năm 2024
		VND	VND
Ông Hoàng Hùng	Chủ tịch HĐQT	162.000.000	120.000.000
Ông Tăng Minh Vương	Thành viên HĐQT	162.000.000	120.000.000
Bà Nguyễn Thị Phúc Lộc	Thành viên HĐQT	162.000.000	120.000.000
Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	Thành viên HĐQT	162.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Quốc Hải	Phó Tổng Giám đốc (Đã miễn nhiệm)	-	152.577.808
Bà Nam Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc (Đã miễn nhiệm)	457.465.703	855.068.376
Ông Nguyễn Thành Trung	Phó Tổng Giám đốc (Đã miễn nhiệm)	-	180.669.630
Cộng		1.105.465.703	1.668.315.814

29. THÔNG TIN KHÁC

Thù lao của Ban kiểm soát Công ty đã chi trả trong năm:

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2025	Năm 2024
		VND	VND
Bà Nguyễn Ngô Thị Trúc My	Trưởng Ban kiểm soát	27.000.000	-
Bà Đoàn Thị Thu Linh	Trưởng Ban kiểm soát (Đã miễn nhiệm)	54.000.000	152.700.000
Ông Đinh Nho Liêm	Thành viên BKS	81.000.000	60.000.000
Bà Đinh Thị Thanh Tâm	Thành viên BKS	81.000.000	60.000.000
Ông Bùi Tuấn Anh	Thành viên BKS (Đã miễn nhiệm)	-	30.000.000
Cộng		243.000.000	302.700.000

30. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày kết thúc niên độ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

31. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán.

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Người lập

Phụ trách phòng tài vụ

Chủ tịch Hội đồng quản trị







Trương Thị Hà Vân

Cao Thị Ngọc Lan

Hoàng Hùng

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty được lập tại Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Người đại diện theo pháp luật



Hoàng Hùng



GOLD BELL

ASSORTED COOKIES

Delicious



<https://www.facebook.com/Haihaco.com.vn> | shopee.vn/haihaco_hcm



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ

25 - 27 Trương Định, phường Tương Mai, Thành phố Hà Nội

Tel: (84-04) 3863 2956 | Fax: (84-04) 3863 8730

Website: haihaco.com.vn | Hotline: 0901771911